

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH



SỔ TAY

CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN

Dành cho cán bộ Đoàn, Hội, Đội các cấp



Hà Nội, 2020

MỤC LỤC

LỜI MỞ ĐẦU	4
PHẦN I: CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN VÀ CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN.....	5
I. CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM VÀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN.....	5
II. CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH	7
III. MỘT SỐ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH NHIỆM KỲ 2017 – 2022	8
PHẦN II: CÁC KIẾN THỨC TỔ CHỨC, THAM GIA CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN.....	15
I. GIỚI THIỆU CHUNG LỄ TÂN NGOẠI GIAO.....	15
II. LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐẠI BIỂU THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN, LỄ TÂN NGOẠI GIAO.....	18
1. Một số lưu ý khi tiếp xúc với người nước ngoài	18
2. Các lưu ý khi bắt tay:	20
3. Thứ tự lễ tân, vị trí danh dự và vị trí ưu tiên:	21
4. Chiêu đãi ngoại giao:	27
5. Trang phục	29
PHẦN III: THÔNG TIN VỀ VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC THANH NIÊN VIỆT NAM.....	31
I. Giới thiệu về Việt Nam.....	31
II. Giới thiệu về các tổ chức thanh thiếu nhi Việt Nam	34
1. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh	34
2. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam	34
3. Hội Sinh viên Việt Nam	35
4. Đội Thiếu niên tiên phong Hồ Chí Minh.....	35
5. Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam	36
6. Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam.....	36
MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÁC HOẠT ĐỘNG QUỐC TẾ THANH NIÊN	37

LỜI MỞ ĐẦU

Công tác quốc tế thanh niên là một bộ phận quan trọng của công tác đối ngoại nhân dân và là một trong những mặt công tác quan trọng của Đoàn. Một trong những nhiệm vụ quan trọng được đề ra trong Nghị quyết Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017 – 2022 là mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quốc tế thanh niên; nâng cao nhận thức, hỗ trợ trang bị kiến thức, kỹ năng đề đoàn viên, thanh niên chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

Thời gian qua, công tác quốc tế thanh niên của Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đã được triển khai thực hiện theo đúng đường lối, chính sách đối ngoại của Đảng và Nhà nước; mở rộng về địa bàn và đối tác; đổi mới về phương thức; có bước phát triển về chiều sâu, chất lượng được nâng lên, góp phần quan trọng trong việc tăng cường tình hữu nghị và sự ủng hộ, hợp tác của bạn bè quốc tế đối với Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và thanh niên Việt Nam, đóng góp tích cực vào thành công chung của công tác đối ngoại nhân dân.

Nhằm trang bị những thông tin cơ bản cho cán bộ Đoàn – Hội – Đội các cấp, đoàn viên, thanh niên về công tác quốc tế thanh niên, đối ngoại nhân dân; kinh nghiệm khi tham gia và tổ chức các hoạt động quốc tế thanh niên; Thông tin cơ bản về một số quốc gia trên thế giới và quan hệ với Việt Nam; Kiến thức cơ bản về Lễ tân Ngoại giao, Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh xây dựng Sổ tay công tác quốc tế thanh niên với mong muốn trang bị kiến thức cho cán bộ Đoàn các cấp, giúp cán bộ Đoàn các cấp nâng cao nhận thức về công tác quốc tế thanh niên, từ đó tăng cường năng lực và bản lĩnh của cán bộ Đoàn trong hội nhập quốc tế.

TRUNG ƯƠNG ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

PHẦN I: CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN VÀ CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN

I. CHÍNH SÁCH ĐỐI NGOẠI CỦA VIỆT NAM VÀ CÔNG TÁC ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN

Mặt trận ngoại giao là một trong “ba mũi giáp công” (quân sự, chính trị, ngoại giao). Ba bộ phận cấu thành của mặt trận ngoại giao bao gồm:

- Ngoại giao Nhà nước là mối quan hệ giữa Nhà nước ta với các nhà nước khác; giữa lãnh đạo của Nhà nước ta với lãnh đạo các nước, các tổ chức chính thức của các nước, các tổ chức quốc tế, các diễn đàn đa phương; là hoạt động chính thức của người đứng đầu Nhà nước, Chính phủ, Bộ Ngoại giao, các cơ quan đại diện ngoại giao và các cơ quan quan hệ đối ngoại khác.

- Đối ngoại Đảng là mối quan hệ của Đảng ta với các đảng phái, các tổ chức chính trị ở các nước trên thế giới; cũng đồng thời là mối quan hệ giữa lãnh đạo Đảng ta với lãnh đạo các đảng, các chính khách, các tổ chức chính trị của các nước. Đối ngoại Đảng do lãnh đạo Đảng, lãnh đạo các ban của Đảng, của các tổ chức của Đảng từ Trung ương đến địa phương tiến hành trong quan hệ song phương với các tổ chức, cá nhân nước ngoài hoặc tại các diễn đàn, tổ chức chính trị đa phương.

- Đối ngoại nhân dân là các quan hệ và hoạt động đối ngoại của nhân dân, do nhân dân tiến hành. Hoạt động đối ngoại nhân dân có sự tham gia rộng rãi của các đoàn thể nhân dân, các tổ chức chính trị - xã hội, các tổ chức xã hội, tổ chức xã hội - nghề nghiệp; các cơ quan, đơn vị trong hệ thống chính trị ở các cấp không nhân danh Đảng, Nhà nước và Chính phủ; của các nhân sĩ, trí thức, các nhà khoa học, các văn nghệ sĩ, nhà báo, đồng bào các tôn giáo, các dân tộc, các doanh nhân thuộc các thành phần kinh tế; của các tổ chức từ thiện, nhân đạo, bảo vệ môi trường; của nhân dân trong nước và người Việt Nam định cư ở nước ngoài.

Đại hội đại biểu toàn quốc Đảng cộng sản Việt Nam lần thứ XII đã thông qua nhiều văn kiện quan trọng, đề ra đường lối và chính sách đối ngoại của Việt Nam trong thời kỳ phát triển mới, cụ thể:

Thực hiện nhất quán đường lối đối ngoại độc lập, tự chủ, hoà bình, hợp tác và phát triển; đa phương hoá, đa dạng hoá quan hệ, chủ động và tích cực hội nhập quốc tế; là bạn, đối tác tin cậy và thành viên có trách nhiệm trong cộng đồng quốc tế; vì lợi ích quốc gia, dân tộc, vì một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa giàu mạnh. Nhiệm vụ của công tác đối ngoại là giữ vững môi trường hoà bình, thuận lợi cho đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ; nâng cao vị thế của đất nước; góp phần tích cực vào cuộc đấu tranh vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội trên thế giới.

Nâng cao hiệu quả các hoạt động đối ngoại, tiếp tục đưa các mối quan hệ quốc tế vào chiều sâu trên cơ sở giữ vững độc lập, tự chủ, phát huy tối đa nội

lực, giữ gìn và phát huy bản sắc dân tộc; chủ động ngăn ngừa và giảm thiểu tác động tiêu cực của quá trình hội nhập quốc tế. Xúc tiến mạnh thương mại và đầu tư, mở rộng thị trường, khai thác hiệu quả các cơ chế hợp tác quốc tế, các nguồn lực về vốn, khoa học - công nghệ, trình độ quản lý tiên tiến. Tham gia các cơ chế hợp tác chính trị, an ninh song phương và đa phương vì lợi ích quốc gia trên cơ sở tôn trọng các nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, Hiến chương Liên Hợp Quốc. Thực hiện tốt công việc tại các tổ chức quốc tế, đặc biệt là Liên Hợp Quốc. Tích cực hợp tác cùng các nước, các tổ chức khu vực và quốc tế trong việc đối phó với những thách thức an ninh phi truyền thống, và nhất là tình trạng biến đổi khí hậu; sẵn sàng đối thoại với các nước, các tổ chức quốc tế và khu vực có liên quan về vấn đề dân chủ, nhân quyền; chủ động, kiên quyết đấu tranh, làm thất bại mọi âm mưu, hành động can thiệp vào công việc nội bộ, xâm phạm độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, an ninh quốc gia và ổn định chính trị của Việt Nam.

Thúc đẩy giải quyết các vấn đề còn tồn tại về biên giới, lãnh thổ, ranh giới biển và thềm lục địa với các nước liên quan trên cơ sở những nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế và nguyên tắc ứng xử của khu vực; làm tốt công tác quản lý biên giới, xây dựng đường biên giới hoà bình, hữu nghị, hợp tác cùng phát triển. Củng cố, phát triển quan hệ hợp tác, hữu nghị truyền thống với các nước láng giềng có chung biên giới. Chủ động, tích cực và có trách nhiệm cùng các nước xây dựng Cộng đồng ASEAN vững mạnh, tăng cường quan hệ với các đối tác, tiếp tục giữ vai trò quan trọng trong các khuôn khổ hợp tác ở khu vực châu Á - Thái Bình Dương. Phát triển quan hệ với các đảng cộng sản, công nhân, đảng cánh tả, các đảng cầm quyền và những đảng khác trên cơ sở bảo đảm lợi ích quốc gia, giữ vững độc lập, tự chủ, vì hoà bình, hữu nghị, hợp tác và phát triển; mở rộng tham gia các cơ chế, diễn đàn đa phương ở khu vực và thế giới. coi trọng và nâng cao hiệu quả của công tác ngoại giao nhân dân. Tăng cường công tác nghiên cứu, dự báo chiến lược, tham mưu về đối ngoại; chăm lo đào tạo, rèn luyện đội ngũ cán bộ làm công tác đối ngoại; thường xuyên bồi dưỡng kiến thức đối ngoại cho cán bộ chủ chốt các cấp.

Bảo đảm sự lãnh đạo thống nhất của Đảng, sự quản lý tập trung của Nhà nước đối với các hoạt động đối ngoại. Phối hợp chặt chẽ hoạt động đối ngoại của Đảng, ngoại giao Nhà nước và đối ngoại nhân dân; giữa ngoại giao chính trị với ngoại giao kinh tế và ngoại giao văn hoá; giữa đối ngoại với quốc phòng, an ninh.

Nguồn: Văn kiện Đại hội Đảng Cộng sản Việt Nam lần thứ XII

II. CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Công tác quốc tế thanh niên là một bộ phận của công tác đối ngoại nhân dân và là một trong những mặt công tác quan trọng của công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi. Nghị quyết Đại hội Đoàn toàn quốc lần thứ IX đã đề ra nhiệm vụ phải tăng cường công tác đối ngoại thanh niên và xác định “Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và tuổi trẻ Việt Nam sẵn sàng làm bạn với thanh thiếu nhi và các tổ chức thanh niên trên thế giới, phấn đấu cho hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội”; Một trong 07 nhiệm vụ của Đại hội đại biểu Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017 – 2022 là mở rộng và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quốc tế thanh niên; nâng cao nhận thức, hỗ trợ trang bị kiến thức, kỹ năng để đoàn viên, thanh niên chủ động, tích cực hội nhập quốc tế.

1. Nhiệm vụ của công tác quốc tế thanh niên gồm:

- Làm cho bạn bè quốc tế hiểu, có thiện cảm, đồng tình, đoàn kết và ủng hộ sự nghiệp cách mạng của nhân dân và thanh niên Việt Nam.
- Tranh thủ hợp tác quốc tế để bồi dưỡng, giáo dục, đào tạo cán bộ, đoàn viên, khai thác các nguồn lực góp phần phục vụ các mặt công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi Việt Nam.
- Góp phần vào việc mở rộng mặt trận đoàn kết thanh niên dân chủ tiến bộ thế giới vì hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ, phát triển và tiến bộ xã hội.

2. Ban Quốc tế Trung ương Đoàn:

Ban Quốc tế Trung ương Đoàn là cơ quan tham mưu cho Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, trực tiếp và thường xuyên là Ban Thường vụ, Ban Bí thư Trung ương Đoàn về công tác đối ngoại thanh niên, phát triển hợp tác quốc tế thanh niên của Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh. Với nhiệm vụ chính là tham mưu tổ chức các hoạt động quốc tế thanh niên ở trong và ngoài nước, mở rộng hợp tác thanh niên nhằm tăng cường sự ủng hộ của nhân dân và thanh niên tiến bộ, yêu chuộng hòa bình trên toàn thế giới đối với công cuộc giải phóng, xây dựng đất nước và công cuộc đổi mới của Đảng Cộng sản Việt nam và nhân dân Việt Nam, trong những năm qua, Ban Quốc tế Trung ương Đoàn đã tham mưu Ban Bí thư Trung ương Đoàn tổ chức cho hàng trăm nghìn thanh thiếu niên Việt Nam tham gia các hoạt động quốc tế thanh niên ở trong và ngoài nước, giúp cho thanh niên Việt Nam có nhiều cơ hội gặp gỡ, tiếp xúc và trao đổi thông tin, học hỏi kinh nghiệm với thanh niên thuộc các nước, các vùng lãnh thổ trên toàn thế giới; đồng thời quảng bá với nhân dân, thanh niên thế giới về đất nước, con người Việt Nam, từ đó tăng cường tình đoàn kết hữu nghị với thanh niên và nhân dân trên toàn thế giới.

III. MỘT SỐ TRỌNG TÂM CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN CỦA ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH NHIỆM KỲ 2017 – 2022

1. Mục tiêu

Các hoạt động giao lưu, hợp tác giữa thanh niên Việt Nam với thanh niên các nước được mở rộng, đi vào chiều sâu; năng lực hội nhập quốc tế của cán bộ đoàn, đoàn viên, thanh niên được tăng cường; công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại, khai thác các nguồn lực quốc tế, phát huy lực lượng thanh niên ngoài nước ngày càng hiệu quả.

2. Giải pháp

2.1. Các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế

- Về địa bàn, đối tác: ưu tiên phát triển hợp tác thanh niên với các nước láng giềng, ASEAN, các nước có vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước, các tổ chức, cơ chế hợp tác đa phương mà Việt Nam là thành viên; củng cố các mối quan hệ bạn bè truyền thống; phát huy vai trò trách nhiệm trong các hoạt động của Liên đoàn Thanh niên dân chủ thế giới và các lực lượng tiến bộ, yêu chuộng hòa bình. Chủ động thiết lập quan hệ với các tổ chức thanh niên thuộc các Đảng có quan hệ với Đảng ta.

- Về lĩnh vực hợp tác: ưu tiên mở rộng, thúc đẩy hợp tác trên các lĩnh vực: phát triển thanh niên, phát triển bền vững; tình nguyện vì cộng đồng; khởi nghiệp sáng tạo; phát triển doanh nghiệp xã hội. Trong đó, với các nước láng giềng: tăng cường giáo dục về truyền thống hữu nghị và hợp tác toàn diện; đẩy mạnh hợp tác đào tạo cán bộ và trao đổi kinh nghiệm xây dựng tổ chức Đoàn; tăng cường giao lưu thanh niên biên giới; thúc đẩy triển khai các hoạt động tình nguyện tại Lào và Campuchia.

2.2. Công tác thông tin, tuyên truyền đối ngoại

- Duy trì và cập nhật thông tin trên trang thông tin điện tử tiếng Anh của Trung ương Đoàn, fanpage của Ban Quốc tế Trung ương Đoàn nhằm cung cấp thông tin về các hoạt động của Ban Bí thư Trung ương Đoàn, các hoạt động đối ngoại thanh niên của Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam, Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam, Hội Sinh viên Việt Nam.

- Phối hợp các Bộ, Ban, ngành, đơn vị liên quan thường xuyên cung cấp các thông tin về các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới, ASEAN, tình hình Biển Đông, tình hình khu vực và thế giới...

- Xây dựng bộ sản phẩm tuyên truyền đối ngoại: tờ rơi giới thiệu về Việt Nam, về Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và các tổ chức thanh niên của ta, về phong trào thanh niên và vai trò của thanh niên Việt Nam bằng tiếng Anh; bộ sản phẩm nhận diện tổ chức; Sổ tay công tác đối ngoại.

2.3. Công tác thanh niên ngoài nước

Tăng cường kết nối, định hướng, thành lập tổ chức Đoàn, Hội ở ngoài nước, hỗ trợ tổ chức hoạt động, hướng dẫn về nghiệp vụ công tác đối với các tổ

chức Đoàn, Hội thanh niên, sinh viên Việt Nam ở nước ngoài. Đẩy mạnh vận động, kết nối trí thức trẻ Việt Nam ở ngoài nước có nhiều hoạt động thiết thực hướng về Tổ quốc.

- Phối hợp với các cơ quan thuộc Bộ Ngoại giao, Đại sứ quán Việt Nam tại các nước hỗ trợ và nâng cao quy mô, chất lượng các hoạt động của tổ chức Đoàn, Hội thanh niên sinh viên Việt Nam tại nước bản địa, đặc biệt là các hoạt động hỗ trợ sinh viên trong quá trình học tập ở nước ngoài, các hoạt động giới thiệu, quảng bá về văn hóa, đất nước, con người Việt Nam, tham gia bảo vệ chủ quyền biên giới hải đảo, dạy tiếng Việt cho trẻ em kiều bào Việt Nam ở nước ngoài.

- Phối hợp với các cơ quan liên quan thành lập mới tổ chức Đoàn, Hội thanh niên, sinh viên Việt Nam tại một số nước có đông sinh viên Việt Nam đang theo học, hoặc tại những nước có vị trí quan trọng trong chính sách đối ngoại của Đảng, Nhà nước.

- Định kỳ hàng năm, Trung ương Đoàn tổ chức Diễn đàn trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu, góp phần tập hợp trí tuệ, ý kiến đóng góp của trí thức trẻ Việt Nam đang công tác ở nước ngoài cho sự phát triển của đất nước; hỗ trợ tổ chức Trại hè thanh niên, sinh viên Việt Nam tại các châu lục.

2.4. Công tác dự án

- Tranh thủ quan hệ với các đối tác để khai thác các dự án phục vụ cho phong trào thanh thiếu nhi trong nước, khuyến khích khai thác các dự án, chương trình trong các lĩnh vực liên quan đến kiến thức, kỹ năng hội nhập quốc tế, công dân tích cực, công dân toàn cầu, khởi nghiệp, phát triển cộng đồng, môi trường và phát triển bền vững, đào tạo lãnh đạo trẻ.

- Chủ động và tăng cường tiếp xúc với các tổ chức Liên hợp quốc, phi chính phủ, đại sứ quán các nước tại Hà Nội, các cơ quan hợp tác quốc tế, văn hóa, giáo dục của các nước để khai thác thêm các dự án mới. Phối hợp với Hội đồng Anh để tiếp tục triển khai dự án Công dân tích cực, phối hợp với các đối tác Hàn Quốc, Hội đồng Thanh niên Quốc gia Xinh-ga-po, và các cơ quan, tổ chức nước ngoài, quốc tế để triển khai các dự án tình nguyện vì cộng đồng và các dự án nhằm tăng cường kỹ năng hội nhập quốc tế cho thanh niên.

2.5. Hỗ trợ đoàn viên, thanh niên trong hội nhập quốc tế

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, nâng cao nhận thức của thanh thiếu niên trong việc chủ động học tập, rèn luyện, nâng cao kiến thức, kỹ năng hội nhập quốc tế

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án nâng cao năng lực tiếng Anh dành cho thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2018 – 2022

- Nâng cao kiến thức, kỹ năng của đội ngũ cán bộ đoàn, hội các cấp về công tác quốc tế thanh niên, công tác đối ngoại nhân dân; tăng cường các hoạt động, phong trào rèn luyện các kỹ năng cần thiết khác trong hội nhập quốc tế cho thanh niên

2.6. Phát huy vai trò, nâng cao hiệu quả tổ chức thực hiện các hoạt động quốc tế thanh niên trong hệ thống Đoàn

- Hướng dẫn, hỗ trợ nghiệp vụ công tác quốc tế thanh niên cho các ban, đơn vị Trung ương Đoàn, các tỉnh, thành Đoàn, Đoàn trực thuộc và kỹ năng tham gia các hoạt động đối ngoại. Chủ động nâng cao chất lượng công tác nghiên cứu về hoạt động thanh niên các nước, đặc biệt về công tác tập hợp, đoàn kết thanh niên, công tác hỗ trợ thanh niên lập nghiệp, khởi nghiệp từ đó tham mưu một số mô hình, giải pháp phù hợp áp dụng trong hệ thống Đoàn và các tổ chức thanh niên ở Việt Nam.

- Các Ban, đơn vị thuộc Trung ương Đoàn, các tỉnh, thành Đoàn và Đoàn trực thuộc chủ động, tích cực xây dựng kế hoạch hoạt động đối ngoại và hợp tác quốc tế thanh niên của đơn vị mình, tăng cường xã hội hóa nguồn lực tổ chức các hoạt động đối ngoại.

Nguồn: Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, cập nhật năm 2020

BAN CHẤP HÀNH TRUNG ƯƠNG

Số: 40 - HD/TWĐTN-BQT

ĐOÀN TNCS HỒ CHÍ MINH

Hà Nội, ngày 03 tháng 02 năm 2020

HƯỚNG DẪN**Triển khai công tác quốc tế thanh niên năm 2020**

Thực hiện Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc Đoàn TNCS Hồ Chí Minh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2017 – 2022; căn cứ Chương trình số 16-CTr/TWĐTN-VP ngày 31 tháng 12 năm 2019 của Ban Chấp hành Trung ương Đoàn về công tác đoàn và phong trào thanh thiếu nhi năm 2020, Ban Bí thư Trung ương Đoàn ban hành Hướng dẫn triển khai các hoạt động đối ngoại thanh niên và hội nhập quốc tế trong thanh niên năm 2020, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Nâng cao tính chủ động và khả năng tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại thanh niên và hội nhập quốc tế trong thanh niên của các cấp bộ Đoàn góp phần đa dạng hóa nội dung, hình thức hợp tác, giao lưu hữu nghị giữa Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, thanh niên Việt Nam với thanh niên, các tổ chức thanh niên trên thế giới.

2. Nâng cao nhận thức, kiến thức, rèn luyện kỹ năng và phát huy vai trò xung kích của tuổi trẻ trong hội nhập quốc tế; các hoạt động quốc tế thanh niên nhân các sự kiện quan trọng của đất nước và kỷ niệm năm chẵn thiết lập quan hệ ngoại giao với các nước.

3. Hoạt động đối ngoại thanh niên và hội nhập quốc tế trong thanh niên cần được triển khai theo phương châm “chủ động, linh hoạt, sáng tạo, tiết kiệm và hiệu quả”, phù hợp với điều kiện, tình hình của mỗi địa phương, đơn vị, gắn với nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo an ninh quốc phòng mà các cấp ủy Đảng, Chính quyền đề ra.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG

1. Tăng cường công tác truyền thông, nâng cao nhận thức của cán bộ, đoàn viên, thanh niên về đối ngoại, tình hình thế giới, các vấn đề toàn cầu

- Tổ chức góp ý dự thảo các văn kiện Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII về các nội dung liên quan đến đường lối đối ngoại của Đảng cho cán bộ đoàn chủ chốt các cấp.

- Tổ chức các hoạt động sinh hoạt, thông tin chuyên đề về các hoạt động đối ngoại của Đảng, Nhà nước; thông tin về ASEAN, các nước láng giềng, các nước có kỉ niệm các năm chẵn thiết lập quan hệ ngoại giao với Việt Nam (Trung Quốc, Cuba, Triều Tiên ...), về tình hình khu vực, thế giới và các thông tin đối ngoại khác cho cán bộ Đoàn.

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan xây dựng các ấn phẩm quảng bá văn hóa, lịch sử của địa phương, đơn vị phục vụ cho các hoạt động quốc tế thanh niên diễn ra trên địa bàn hoặc cung cấp cho đại biểu thanh niên sử dụng khi tham gia các hoạt động tại nước ngoài.

- Căn cứ vào điều kiện của địa phương, đơn vị, xây dựng phiên bản tiếng Anh cho trang web chính thức của tổ chức Đoàn địa phương, đơn vị nhằm tuyên truyền, thông tin cho bạn bè quốc tế về công tác Đoàn và phong trào thanh thiếu nhi của địa phương, đơn vị.

- Chủ động, đẩy mạnh tuyên truyền về các hoạt động quốc tế thanh niên đặc biệt là các hoạt động lớn của thanh niên trong năm Việt Nam đảm nhận cương vị chủ tịch ASEAN.

2. Tích cực, chủ động tổ chức và tham gia có hiệu quả các hoạt động chính trị đối ngoại và giao lưu hữu nghị thanh niên

- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc chủ động xây dựng kế hoạch hoạt động đối ngoại thanh niên của địa phương, đơn vị, báo cáo Ban Bí thư Trung ương Đoàn và cấp có thẩm quyền phê duyệt để triển khai thực hiện.

- Tổ chức tốt các hoạt động chính trị đối ngoại và giao lưu thanh niên, đặc biệt là các hoạt động lớn, có ý nghĩa quan trọng trong năm: các hoạt động thanh niên trong năm Việt Nam đảm nhận cương vị chủ tịch ASEAN, kỉ niệm các năm chẵn Việt Nam thiết lập quan hệ ngoại giao với một số nước như Trung Quốc, Triều Tiên, Cuba.

- Các tỉnh, thành đoàn giáp biên, kết nghĩa với các địa phương của Trung Quốc, Lào, Campuchia triển khai các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, thể thao, trao đổi kinh nghiệm công tác Đoàn, phong trào thanh thiếu nhi với các đơn vị của Bạn; đẩy mạnh giao lưu trực tiếp giữa thanh niên các lĩnh vực, ngành nghề, giao lưu trực tiếp ở cấp huyện, cấp xã; tổ chức các đội hình tình nguyện, các đoàn bác sỹ trẻ khám, cấp phát thuốc miễn phí cho nhân dân khu vực biên giới¹.

- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc chưa có quan hệ hợp tác với các tổ chức thanh niên quốc tế căn cứ điều kiện của địa phương, đơn vị mình chủ động tìm kiếm, mở rộng quan hệ hợp tác, giao lưu hữu nghị, kết nghĩa với tổ chức thanh niên một số địa phương, đơn vị của các nước.

- Đối với các hoạt động giao lưu thanh niên quốc tế được Trung ương Đoàn phân bổ chỉ tiêu đại biểu tham gia, làm tốt công tác giới thiệu, tuyển chọn đại biểu phù hợp, có hình thức tập huấn cho đại biểu trước khi lên đường.

- Chú trọng nâng cao năng lực, nghiệp vụ của bộ phận tham mưu các hoạt động quốc tế thanh niên tại mỗi địa phương, đơn vị.

¹ Lưu ý chỉ tiến hành các hoạt động giao lưu thanh niên biên giới sau khi có thông báo chính thức của Bộ Y tế về việc dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virus Corona gây ra đã được khống chế hoàn toàn tại tất cả các nước láng giềng.

4. Triển khai các hoạt động nâng cao năng lực hội nhập quốc tế cho thanh thiếu niên; vận động, khai thác các nguồn lực quốc tế phục vụ công tác thanh thiếu nhi

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai các nội dung trong Đề án nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh trong thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2018 – 2022. Trong đó, tập trung một số hoạt động quan trọng như: tuyên truyền, nâng cao nhận thức của thanh thiếu niên về sự cần thiết của tiếng Anh, chủ động học tập, rèn luyện, nâng cao khả năng sử dụng tiếng Anh; tổ chức các hoạt động tạo môi trường để thanh thiếu niên học tập, thực hành nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh như thành lập các câu lạc bộ tiếng Anh, liên hoan các câu lạc bộ tiếng Anh, cuộc thi Olympic tiếng Anh, Trại hè tiếng Anh, cuộc thi hùng biện tiếng Anh, cuộc thi giọng hát hay tiếng Anh, tổ chức các đội hình tình nguyện chuyên dạy tiếng Anh cho thanh thiếu nhi, đội hình thanh niên tình nguyện hướng dẫn du lịch.

- Phối hợp với các sở, ngành, cơ quan liên quan khai thác các chương trình, dự án nhằm thu hút nguồn lực thực hiện các chương trình phát triển thanh thiếu nhi, các hoạt động an sinh, cộng đồng tại địa phương, đơn vị.

5. Công tác thanh niên ngoài nước và thanh niên nước ngoài học tập, sinh sống tại địa phương

- Kết nối với các tổ chức thanh niên Việt Nam ở ngoài nước để tổ chức các hoạt động tình nguyện, hoạt động an sinh, cộng đồng tại địa phương, đơn vị.

- Tổ chức các hoạt động giao lưu với thanh niên nước ngoài đang học tập, sinh sống tại địa phương.

- Tổ chức các hoạt động hỗ trợ lưu học sinh Lào, Campuchia đang học tập tại địa phương, đơn vị, đặc biệt trong dịp Tết cổ truyền Bunpimay của Lào (*ngày 13/4 đến 15/4 dương lịch*) và Tết cổ truyền Chol Chnam Thmay của Campuchia (*ngày 14/4 đến 16/4 dương lịch*).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh

- Tổ chức thực hiện các hoạt động đối ngoại thanh niên theo Kế hoạch đối ngoại năm 2020 được Ban Bí thư Trung ương Đảng, Ban Đối ngoại Trung ương phê duyệt.

- Triển khai các nội dung cấp Trung ương thực hiện Đề án nâng cao năng lực sử dụng tiếng Anh trong thanh thiếu niên Việt Nam giai đoạn 2018 – 2022.

- Hướng dẫn các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc về nghiệp vụ đối ngoại, định hướng về nội dung và một số vấn đề cần lưu ý trong quá trình triển khai các hoạt động đối ngoại thanh niên.

- Theo dõi, kiểm tra, đôn đốc, đánh giá công tác quốc tế thanh niên năm 2020 của các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc.

2. Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc

- Căn cứ hướng dẫn của Trung ương Đoàn, xây dựng kế hoạch hoạt động đối ngoại năm 2020 của địa phương, đơn vị.

- Chủ động tham mưu cấp ủy, chính quyền địa phương; phối hợp với các ngành chức năng của địa phương thực hiện tốt các nội dung của Hướng dẫn này.

- Phối hợp với Ban Quốc tế Trung ương Đoàn đăng cai tổ chức tốt các hoạt động đối ngoại thanh niên cấp trung ương tổ chức tại địa phương, đơn vị.

Nơi nhận:

- Ban Đối ngoại TW; Ban Tuyên giáo TW;
Ban Dân vận TW (để báo cáo);
- Bộ Ngoại giao;
- Ban Bí thư TW Đoàn;
- TW Hội LHTN VN, TW Hội SVVN;
- Các ban, đơn vị TW Đoàn;
- Các tỉnh, thành đoàn, đoàn trực thuộc;
- Lưu BQT, VP.

**TL. BAN BÍ THƯ TRUNG ƯƠNG ĐOÀN
CHÁNH VĂN PHÒNG**



★ Nguyễn Bình Minh

PHẦN II: CÁC KIẾN THỨC TỔ CHỨC, THAM GIA CÔNG TÁC QUỐC TẾ THANH NIÊN

I. GIỚI THIỆU CHUNG LỄ TÂN NGOẠI GIAO

1. Khái niệm chung về lễ tân ngoại giao

Lễ tân ngoại giao là tổng hợp các quy định và tập quán về phép xử sự quốc tế dựa trên cơ sở tôn trọng tất cả những gì là biểu trưng và đại diện cho quốc gia, được các quốc gia thừa nhận và tôn trọng. Trong quan hệ quốc tế, đường lối chính sách đối ngoại là nhân tố quyết định. Lễ tân ngoại giao là một bộ phận cấu thành của hoạt động ngoại giao, nói một cách khác, để có hoạt động ngoại giao là đương nhiên có lễ tân ngoại giao.

Lễ tân ngoại giao là cách ứng xử trong giao tiếp quốc tế góp phần đạt mục đích, yêu cầu một cách hữu nghị, lịch sử xã giao mà các nước phải tuân thủ trong giao tiếp quốc tế. Mỗi nước có thể vận dụng phù hợp phong tục, tập quán, truyền thống và bản sắc dân tộc mình.

Lễ tân ngoại giao không chỉ dành cho cấp nhà nước, mà các đảng phái chính trị, đoàn thể nhân dân, tổ chức kinh tế, văn hóa, xã hội, du lịch... ngày càng tham gia hoạt động quốc tế, thì khi này lễ tân ngoại giao được mở rộng khái niệm thành lễ tân đối ngoại. Lễ tân ngoại giao và lễ tân đối ngoại cơ bản giống nhau về tính chất, vai trò và nguyên tắc ứng xử, chỉ khác nhau về cách vận dụng như thế nào cho phù hợp, tức là có thể linh động trong cách thể hiện nhưng nhất thiết phải chặt chẽ trong nguyên tắc.

Hiện nay, xu hướng chung của các nước và các chủ thể là ngày càng đơn giản hóa các thủ tục và nghi thức lễ tân. Tuy nhiên, một số quy tắc lễ tân ngoại giao tiêu chuẩn và cơ bản vẫn cần được tôn trọng và tuân thủ trong khi tổ chức và tham gia các hoạt động đối ngoại.

2. Vai trò của lễ tân ngoại giao:

Tuy không phải là nội dung chủ yếu của hoạt động đối ngoại nhưng lễ tân ngoại giao là công cụ không thể thiếu của hoạt động đối ngoại nói chung, của ngoại giao nói riêng. Công tác lễ tân tốt hay xấu đều ảnh hưởng trực tiếp đến hiệu quả của hoạt động đối ngoại, thậm chí ảnh hưởng đến quan hệ quốc gia. Đây là một lĩnh vực hoạt động phức tạp, lại vừa tinh tế, đòi hỏi có tính khoa học, lại vừa mang tính nghệ thuật. Việc hiểu biết những kiến thức và quy định lễ tân là cần thiết, không chỉ đối với những người làm công tác lễ tân mà còn đối với tất cả những ai tham gia vào hoạt động đối ngoại nói chung và hoạt động ngoại giao nói riêng.

- Giới thiệu và chuyển tải những đặc trưng văn hóa của dân tộc với thế giới: Ứng xử như thế nào cho đúng trong quan hệ với nước ngoài là điều không đơn giản vì lễ nó liên quan đến chủ quyền và lợi ích quốc gia, uy tín và thể hiện dân tộc, đồng thời liên quan đến phong tục tập quán và các nền văn hóa khác nhau.

- Là phương tiện thực hiện và cụ thể hóa những nguyên tắc cơ bản của luật pháp quốc tế, đó là: (1) Nguyên tắc chủ quyền quốc gia, (2) Nguyên tắc bình đẳng, (3) Nguyên tắc không phân biệt đối xử.

3. Một số khái niệm liên quan đến lễ tân ngoại giao:

3.1. Quốc kỳ, quốc thiều và quốc hiệu:

- **Quốc kỳ** được treo trong trường hợp đón khách từ cấp bộ trưởng ngoại giao trở lên hoặc khi đăng cai hội nghị, hội chợ, thi đấu thể thao quốc tế. Đối với đoàn cấp cao đến thăm, quốc kỳ hai nước được treo ở sân bay, sân ga, nơi diễn ra nghi lễ đón chính thức, nơi ở của trưởng đoàn. Quốc kỳ nước chủ nhà treo bên trái, quốc kỳ của khách treo bên phải (từ trong nhìn ra).

- **Quốc thiều** được cử trong trường hợp đón và tiễn nguyên thủ quốc gia hoặc thủ tướng, trong mít tinh, lễ trọng thể chào mừng đoàn cấp cao, trong các hội nghị, hội thảo, thi đấu thể thao quốc tế. Theo quy định của Nhà nước ta, quốc thiều hai nước chỉ được cử trong lễ đón tại thủ đô đoàn nguyên thủ quốc gia thăm chính thức Việt Nam, không cử quốc thiều khi đoàn cấp cao đi thăm các địa phương.

- **Quốc hiệu** tức tên chính thức của một nước, cần được viết tuyệt đối chính xác trong các văn thư đối ngoại, khi viết khẩu hiệu hoặc mọi trường hợp giao lưu chính thức. Mọi sơ suất sẽ bị phản ứng gay gắt, thậm chí còn bị coi là cử chỉ thiếu hữu nghị, can thiệp vào công việc nội bộ nước khác.

3.2. Đại sứ quán, tổng lãnh sự quán, cơ quan đại diện các tổ chức quốc tế:

- **Đại sứ quán:** là cơ quan đại diện ngoại giao chính thức của một nước tại thủ đô của một nước khác. Tính đến nay chúng ta đã thiết lập quan hệ ngoại giao với 185 nước, thúc đẩy quan hệ kinh tế, thương mại, đầu tư với 224 thị trường tại tất cả châu lục, đã thiết lập quan hệ đối tác chiến lược và toàn diện với nhiều quốc gia chủ chốt trên thế giới. Việt Nam đặt đại sứ quán thường trú tại 47 nước, 55 nước ngoài có đại sứ quán tại Hà Nội.

Người đứng đầu một đại sứ quán là đại sứ đặc mệnh toàn quyền, gọi tắt là đại sứ, được bổ nhiệm bên cạnh nguyên thủ quốc gia nước tiếp nhận (riêng các nước trong khối Liên hiệp Anh gọi là đại sứ của nhau bằng “Cao ủy” – High commissioner). Ngoài đại sứ ra, thành viên của một đại sứ quán gồm có các “viên chức ngoại giao”.

- **Tổng lãnh sự quán:** là cơ quan lãnh sự nước ngoài đặt tại một hoặc một số thành phố nước tiếp nhận. Tùy theo thỏa thuận giữa hai nước, cơ quan lãnh sự có thể là tổng lãnh sự quán do một tổng lãnh sự đứng đầu hoặc lãnh sự quán do một lãnh sự đứng đầu.

- **Cơ quan đại diện tổ chức quốc tế:** có thể chia thành hai loại:

+ Các tổ chức quốc tế liên chính phủ: là những tổ chức bao gồm đại diện của nhiều chính phủ. Liên hợp quốc là tổ chức liên chính phủ toàn cầu gồm 193 thành viên trong tổng số khoảng 241 quốc gia và lãnh thổ trên thế giới.

Hệ thống Liên hợp quốc bao gồm nhiều tổ chức quốc tế liên chính phủ như: Tổ chức Y tế thế giới (WHO-OMS), Chương trình lương thực thế giới (WFP – PAM), Quỹ nhi đồng Liên hợp quốc (UNICEF), Tổ chức văn hóa, khoa học và giáo dục của Liên Hợp quốc (UNESCO), Quỹ tiền tệ quốc tế (IMF – FMI)... Các tổ chức quốc tế khu vực bao gồm những nước trong một châu lục hay một khu vực như Tổ chức thống nhất châu Phi (OAU), Liên minh châu Âu (EU), Hiệp hội các nước Đông Nam Á (ASEAN), Cộng đồng ASEAN...

+ Các tổ chức quốc tế phi chính phủ (NGO): là những tổ chức nhân dân, tự nguyện, phi lợi nhuận, có chức năng hoạt động chủ yếu về xã hội, nhân đạo, từ thiện. Hiện nay trên thế giới có hàng chục nghìn tổ chức quốc tế phi chính phủ, phần lớn hoạt động tại các quốc gia đang phát triển. Hiện có hơn 1000 tổ chức phi chính phủ nước ngoài có dự án hợp tác tại Việt Nam.

- Ngôi thứ giữa các viên chức trong một cơ quan đại diện ngoại giao được sắp xếp theo hàm ngoại giao: Hệ thống cấp, hàm ngoại giao Việt Nam được sắp xếp như sau:

- + Đại sứ
- + Công sứ
- + Tham tán Công sứ
- + Tham tán
- + Bí thư thứ nhất
- + Bí thư thứ hai
- + Bí thư thứ ba
- + Tùy viên

Thành viên lãnh sự gồm hai loại:

+ Viên chức lãnh sự chuyên nghiệp, gồm có tổng lãnh sự, phó tổng lãnh sự, lãnh sự và phó lãnh sự.

+ “Lãnh sự danh dự”, không phải là công chức nhà nước, không hưởng lương nhà nước, chỉ làm kiêm nhiệm, sống một phần nhờ vào lệ phí lãnh sự. Họ có thể không phải là công dân nước cử.

3.3. Đoàn ngoại giao, đoàn lãnh sự, đặc quyền wu đãi miễn trừ ngoại giao:

- Đoàn ngoại giao tại thủ đô của một nước bao gồm tất cả các đại sứ tại nước đó. Trưởng đoàn ngoại giao là vị đại sứ có thâm niên lâu nhất. Chức năng của trưởng đoàn ngoại giao là thay mặt các đồng nghiệp trong quan hệ với chính quyền nước sở tại, chủ yếu về mặt lễ nghi.

- Đoàn lãnh sự bao gồm tất cả các tổng lãnh sự nước ngoài tại thành phố. Trưởng đoàn lãnh sự là vị tổng lãnh sự nào đã trình thư giới thiệu sớm nhất. Chức năng của trưởng đoàn lãnh sự như chức năng của trưởng đoàn ngoại giao.

- Đặc quyền ưu đãi miễn trừ ngoại giao:

+ Quyền bất khả xâm phạm về con người và trụ sở.

+ Quyền không bị xét xử về mặt hình sự và dân sự.

+ Quyền được miễn kiểm tra hải quan, miễn thuế.

II. LƯU Ý ĐỐI VỚI CÁN BỘ, ĐẠI BIỂU THAM GIA CÁC HOẠT ĐỘNG ĐỐI NGOẠI NHÂN DÂN, LỄ TÂN NGOẠI GIAO

1. Một số lưu ý khi tiếp xúc với người nước ngoài

Người khách nước ngoài nào khi tiếp xúc với ta lần đầu, cũng để ý đến thái độ của chúng ta. Nếu gây được cảm tình tốt ngay từ buổi đầu thì sẽ dễ dàng cho việc tiếp xúc sau này. Trái lại, nếu để khách cảm thấy ta lạnh nhạt, quá dè dặt, kiêu cách sẽ không có lợi cho mối quan hệ giữa ta và khách, đồng thời cũng gây một ấn tượng không đẹp ngay từ buổi đầu, làm cho khách khó chịu.

1- Thái độ của chúng ta khi tiếp xúc với người nước ngoài cần chân thành, tự nhiên, không khách khí, nhưng cũng nên tránh tùy tiện, xuề xòa để khách có thể hiểu lầm là ta coi thường họ. Người khách nước ngoài nào khi tiếp xúc với ta lần đầu, cũng để ý đến thái độ của chúng ta. Nếu gây được cảm tình tốt ngay từ buổi đầu thì sẽ dễ dàng cho việc tiếp xúc sau này. Trái lại, nếu để khách cảm thấy ta lạnh nhạt, quá dè dặt, kiêu cách sẽ không có lợi cho mối quan hệ giữa ta và khách, đồng thời cũng gây một ấn tượng không đẹp ngay từ buổi đầu, làm cho khách khó chịu.

2- Cần khiêm tốn, nhưng cũng nên tránh xu hướng khiêm tốn giả tạo, tránh tự ti, trái lại cần tránh thái độ không tốt là tự kiêu dân tộc, khoe khoang thành tích của dân tộc mình. Đối với những người ở nước nhỏ, cần chú ý: không nên làm gì, nói gì, thái độ gì để khách cảm thấy là ta không coi trọng nước nhỏ.

3- Không bao giờ phê phán, chỉ trích chế độ chính trị xã hội, luật lệ, phong tục, tập quán, tôn giáo của khách nhất là tuyệt đối không nhận xét, chỉ trích những người lãnh đạo nước họ. Cần tôn trọng những điều thiêng liêng của khách (quốc huy, quốc kỳ). Chúng ta cần nhận thức rằng nước nào cũng có những luật lệ, phong tục tập quán hay, bên cạnh một số phong tục tập quán dở. Một nước dù văn minh đến mấy cũng có thể có những luật lệ, phong tục tập quán mà chúng ta chưa cho là hay, là hợp, thậm chí còn có những luật lệ, phong tục rất lạc hậu, dã man (như chế độ phân biệt chủng tộc, đàn áp người khác màu da...). Bởi vậy thái độ của người giao thiệp khôn khéo là chỉ nói những điều hay, chỉ biểu dương những ưu điểm có thật của họ và tránh không nói đến những điều dở.

4- Trong tiếp xúc với khách không nên đưa ra những vấn đề chính trị, thời sự gay gắt và nên tránh tranh luận gay gắt. Nếu như khách chủ động nêu ra những vấn đề gay gắt thì ta cũng nên tìm cách lái sang những chuyện khác.

5- Trong lúc vui chuyện với khách nên cân nhắc kỹ không nên làm lộ những điều bí mật. Song cũng cần tránh thái độ quá dè dặt làm cho khách không dám chuyện trò cởi mở.

6- Cần giữ lời hứa, do vậy cần cân nhắc kỹ những đề xuất của khách. Trường hợp đã hứa, nhưng vì lý do nào đó mà không đáp ứng được thì cần nói lại cho khách biết để thông cảm, ta không nên lờ đi mà không nói lại lý do không làm được.

7- Cần giữ đúng cương vị, xã hội nào cũng có trật tự nhất định. Giao thiệp giữ đúng cương vị là cần thiết, nếu không khách sẽ hiểu lầm cho là ta coi thường họ. Nhưng nếu ta ở cấp cao hơn khách thì cần cân nhắc. Cần phân biệt khi ta đứng cương vị chiêu đãi khách, hoặc tiếp khách đến thăm có khác với khi ta đứng cương vị phụ trách đàm phán, thảo luận công việc. Khi tiếp khách, ta có thể tiếp tất cả mọi người, ở cương vị khác nhau, nhưng khi thảo luận công việc, đàm phán thì cần giữ đúng cương vị tương đương hoặc cao hơn một chút so với khách. Trong những cuộc gặp gỡ chiêu đãi, thường thường người cấp thấp không nên chủ động tìm gặp làm quen với những người cấp cao hơn mình.

8- Cần biết tên và chức vụ của khách để tiện xưng hô. Gặp lại khách lần thứ hai thì cần biết tên và chức vụ hoặc nghề nghiệp của khách. Người khách nào cũng vậy đứng về mặt tâm lý cũng sẽ có cảm tình khi ta gọi đúng tên của họ.

9- Nếu mời com cần nghiên cứu kỹ thực đơn sao cho phù hợp với khẩu vị của khách. Tránh làm những món ăn mà khách kiêng kỵ không ăn vì lý do tôn giáo, sức khỏe.

10- Cần tôn trọng tập quán sinh hoạt của khách.

11- Người Châu Âu ở những nước công nghiệp phát triển thường có thói quen giữ đúng giờ giấc. Ta cũng nên học tập thói quen làm việc đúng giờ, họp hành chiêu đãi đúng giờ. Hẹn đến đúng giờ hẹn, nếu vì lý do đột xuất đến chậm cần điện thoại xin lỗi vì chậm trễ.

12- Trước khi vào nhà cần phải gõ cửa, đợi người ở trong phòng trả lời cho phép mới mở cửa vào, khi vào hay ra khỏi phòng nhớ đóng cửa lại. Xin lỗi, cảm ơn là những từ luôn luôn ở cửa miệng, khi làm điều gì phiền toái đến người khác cần xin lỗi, người ta giúp một việc nhỏ cũng cần phải cảm ơn. Ở những nơi công cộng đông người không nên nói to. Nếu nghiện thuốc nên tìm nơi cho phép hãy hút thuốc. Nếu ngồi cạnh phụ nữ, muốn hút thuốc cần hỏi ý kiến trước khi hút.

13- Về mùa đông đi ngoài đường thường đội mũ, mặc áo choàng chống rét nhưng khi vào trong nhà nên bỏ mũ, cởi áo ngoài ra.

14- Trong lúc ăn không nên xia răng, nếu có xia răng thì nên dùng một tay che miệng. Sau bữa ăn không nên ngậm tăm. Uống nước sau bữa ăn không nên xúc miệng gây thành tiếng, nhất là nên tránh xúc rồi nhổ toẹt ra gần chỗ ngồi.

15- Khi nói chuyện với phụ nữ không nên hỏi tuổi, không nên hỏi chuyện riêng về gia đình, chồng con.... Nếu đi cùng phụ nữ cần thể hiện sự quan tâm lúc lên xe, xuống xe. Khi vào trong nhà giúp đỡ cởi áo choàng, hoặc giúp mặc áo choàng hay xách đỡ những đồ vật nặng khi lên xuống xe./.

2. Các lưu ý khi bắt tay:

- Khi bắt tay, bạn nên đứng cách đối phương khoảng cách khoảng một bước chân, phần thân trước hơi nghiêng về phía trước, hai chân đứng thẳng, đưa tay bên phải ra, bốn ngón tay chập lại với nhau, khoảng giữa ngón cái và ngón trỏ giao nhau, ngón tay cái mở rộng, hướng về người cần bắt tay.

- Đeo găng tay trong khi bắt tay là một hành vi không lịch sự. Nếu là nam trước khi bắt tay bạn nên tháo găng tay ra, hạ mũ xuống. Nếu là nữ thì có thể không cần bỏ găng và mũ.

- Nếu quan hệ giữa bạn và người bắt tay là quan hệ thân mật và gần gũi thì có thể nắm tay chặt trong thời gian dài, còn theo lệ thường chỉ nên bắt tay một lúc rồi bỏ ra. Không nên bắt quá chặt, nhưng bắt tay hờ hững cũng là một kiểu bắt tay thiếu lịch sự.

- Giữa người nhiều tuổi hơn và người ít tuổi hơn thì người có tuổi tác và vị thế cao hơn đưa tay ra bắt trước thì người ít tuổi hơn và địa vị thấp hơn mới có thể đưa tay ra bắt sau. Tương tự, cấp trên và cấp dưới, cấp trên đưa tay ra trước thì cấp dưới mới được đưa tay ra; giữa nam và nữ thì chỉ khi người nữ giơ tay ra trước thì người nam mới có thể đưa tay ra để bắt tay; nhưng nếu trong trường hợp người nam lại là người lớn tuổi hơn thì trong trường hợp đó đương nhiên sẽ theo quy tắc đã nói ở phía trên.

- Nếu cần phải bắt tay với nhiều người cùng một lúc, khi bắt tay phải tính đến thứ tự trước sau, từ bề trên đến bề dưới, từ trưởng lão đến thiếu niên, từ thầy giáo đến học sinh, nữ rồi mới đến nam, từ người đã kết hôn rồi mới đến người chưa kết hôn, từ cấp trên đến cấp dưới.

- Khi giao tiếp nếu số lượng người tương đối lớn, có thể chỉ bắt tay một số người ngay cạnh mình, gật đầu với những người xung quanh thay cái bắt tay chào hỏi, hoặc hơi cúi thấp người đã thể hiện đủ phép lịch sự.

- Trong môi trường làm việc, khi bắt tay thì thứ tự bắt tay chủ yếu dựa vào chức vụ, thân phận của đối phương. Còn trong xã hội, khi vui chơi giải trí thì chủ yếu dựa vào tuổi tác, giới tính và việc họ đã hay chưa kết hôn để quyết định.

- Khi đón tiếp đối tác đến thăm hỏi, thì hơi đặc biệt một chút: sau khi khách đã đến nơi, nên để chủ nhà chủ động giơ tay ra trước bắt tay chào đón khách. Khi khách chào từ biệt ra về thì lại là khách chủ động giơ tay ra trước bắt tay chào chủ nhà.

3. Thứ tự lễ tân, vị trí danh dự và vị trí ưu tiên:

Trong lễ tân ngoại giao, tùy theo cách thức tổ chức của hoạt động người ta có thể sắp xếp chỗ cho những người, tổ chức tham gia phù hợp với mục đích, yêu cầu và nội dung của hoạt động đó.

3.1. Hội nghị, hội thảo, hội đàm

Các hoạt động ngoại giao này có hai hay nhiều bên tham gia. Các bên tham gia bình đẳng với nhau. Để thể hiện sự bình đẳng này, mỗi bên tham gia được sắp xếp vị trí cho đoàn mình bình đẳng với đoàn khác, đặc biệt là vị trí của Trưởng Đoàn mặc dù có thể các Trưởng Đoàn không đồng cấp với nhau.

Cách sắp xếp chỗ cho đoàn viên trong mỗi đoàn do đoàn đó tự định đoạt theo nguyên tắc lễ tân và quy định ngôi thứ của mình.

Tùy theo quy định lễ tân cũng như điều kiện cơ sở vật chất cho phép, có nhiều cách tổ chức các cuộc hội đàm, hội nghị hay hội thảo.

Về hình thức, có hai cách. Một là ngồi theo kiểu salon là một hình thức hội đàm hay hội họp mà mọi thành viên tham dự được bố trí ghế ngồi (không có bàn viết). Hai là ngồi theo kiểu bàn làm việc (có bàn viết).

Về cách thức bố trí, có hai cách. Một là bố trí theo kiểu “tròn”. Hai là bố trí theo kiểu “lớp học”. Bố trí theo kiểu “tròn” là hình thức hội họp mà tất cả các bên tham gia được bố trí vị trí bình đẳng với nhau như là ngồi chung quanh một chiếc bàn tròn. Có thể bố trí một bàn tròn lớn, mỗi đoàn được bố trí một vị trí xung quanh bàn, hoặc có thể bằng một cách khác như bàn hình vuông, hình ngũ giác, lục giác... mỗi đoàn được bố trí một cạnh bàn. “Lớp học” là cách thức tổ chức một cuộc hội họp có người chủ tọa điều khiển và những người tham gia được bố trí như khán giả. Cách thức bố trí “lớp học” khác cách bố trí “tròn”, các đoàn tham dự được bố trí lần lượt từ trên xuống tức là từ gần ra xa dần người chủ tọa.

Tùy theo quy định hay thông lệ trong lễ tân quốc tế, có nhiều cách để sắp xếp vị trí cho các đoàn. Thông thường áp dụng nguyên tắc theo vần chữ cái A, B, C ngôn ngữ chính thức của tổ chức hay ngôn ngữ thông dụng mà các bên tham gia thỏa thuận hoặc cũng có thể theo ngôn ngữ bản địa nơi tổ chức hội nghị. Thứ tự chữ cái không phải là thứ tự ngôi thứ song nó được tập quán trong giao tiếp xã hội chấp nhận như một trật tự thể hiện tính khách quan và bình đẳng giữa những người, phái đoàn tham dự. Các hội nghị của Tổ chức ASEAN là một ví dụ. Trong thực tiễn quốc tế, nhiều tổ chức hay diễn đàn quốc tế mở cho các thành viên tham gia. Thường trong các cuộc hội họp của các tổ chức này người ta áp dụng nguyên tắc thứ tự gia nhập tổ chức để sắp xếp chỗ cho phái đoàn đại diện. Liên hợp quốc là một ví dụ điển hình của cách sắp xếp vị trí cho các phái đoàn đại diện các nước thành viên.

3.2. Hoạt động lễ tân như chiêu đãi, mít tinh

Trong các hoạt động lễ tân này mọi người tham dự được sắp xếp vị trí theo thứ tự ngôi thứ lễ tân. Việc sắp xếp vị trí cho mỗi người tham dự được dựa trên hai cơ sở. Cơ sở thứ nhất là danh sách theo thứ tự lễ tân đã được thiết lập theo nguyên tắc trình bày ở trên và một số nguyên tắc khác.

Người làm công tác tổ chức hay cán bộ lễ tân cần lưu ý đến tính đại diện của khách. Một người mặc dù cấp bậc hay chức vụ có thể khiêm tốn với các khách mời khác, song nếu họ đại diện chính thức cho một cơ quan hay tổ chức, cần được ưu tiên trong việc bố trí chỗ, tương đương với những người tham dự với cùng tư cách mặc dù có chức vụ thấp hơn.

Trong một hoạt động lễ tân, những người có nhiệm vụ cần đi lại, ví dụ như theo chương trình của buổi lễ có bài phát biểu, người đó cần được bố trí một vị trí thuận lợi có thể đi lại dễ dàng mà không làm ảnh hưởng nhiều đến những người chung quanh.

Ưu tiên phụ nữ là một nguyên tắc được coi trọng trong công tác lễ tân. Đây cũng xuất phát từ cử chỉ lịch sự trong giao tiếp xã hội, nam giới thường lịch sự nhường chỗ cho nữ giới. Nữ giới cùng cấp hay cấp bậc tương đương thường được xếp trước nam giới. Thậm chí trong trường hợp là một hoạt động mang tính chất lễ tân như một cuộc chiêu đãi, nữ giới mặc dù chức vụ thấp hơn cũng có thể được người tổ chức sắp xếp chỗ tốt hơn so với nam giới.

Khi bố trí chỗ cho khách tham dự, người tổ chức cần lưu ý yếu tố tôn giáo. Việc sắp xếp cho những người cùng tôn giáo gần nhau cũng là một cách thể hiện sự quan tâm đến khách, tạo điều kiện cho khách dễ trao đổi với nhau hơn. Đây hoàn toàn không mang tính phân biệt tôn giáo.

Mục đích của một hoạt động lễ tân là tạo điều kiện cho khách có thể trao đổi câu chuyện với nhau vì vậy khi bố trí chỗ cho mọi người tham dự cần lưu ý đến ngôn ngữ mà khách có thể sử dụng được để chuyện trò với những người xung quanh. Sẽ thật khó sử dụng cho một ai đó khi được sắp xếp vào một vị trí mà không thể tiếp chuyện được với những người chung quanh mình.

Nghề nghiệp của khách cũng là một yếu tố cần quan tâm khi sắp xếp vị trí cho khách. Thật thuận tiện và cũng dễ hiểu nhau hơn khi được hòa nhập trong một nhóm người có cùng nghề nghiệp và có cùng một mối quan tâm.

Một điều không thể bỏ qua khi sắp xếp vị trí cho khách là quan hệ giữa khách với nhau. Một điều không thể chấp nhận được khi người tổ chức xếp chỗ cho những khách mà trong quan hệ của họ với nhau có vấn đề và đặc biệt là họ lại có những khác biệt với nhau về quan điểm đứng trên bình diện nhà nước hay tổ chức mà họ là đại diện hay là thành viên.

Sức khỏe của khách cũng là một yếu tố cần tính đến trong việc bố trí chỗ cho khách. Ở đây cần đặc biệt chú ý đến những người lớn tuổi, sức khỏe yếu và người khuyết tật. Bên cạnh việc kính trọng người lớn tuổi và ưu tiên người khuyết tật, người tổ chức cần lựa chọn vị trí thích hợp với yêu cầu đặc biệt về sức

khỏe của khách. Đối với những người này, vị trí được bố trí cần thật phù hợp yêu cầu đi lại của họ.

3.3. Vị trí ưu tiên

Trong bất cứ một hoạt động ngoại giao nào có nhiều người, hai hay nhiều bên tham gia, bao giờ cũng có vị trí ưu tiên cho người quan trọng nhất. Vị trí ưu tiên đó có thể là vị trí cho người chủ trì, có thể là vị trí cho người khách quan trọng nhất. Vị trí ưu tiên được bố trí chỗ nào, khi nào người đó xuất hiện cần được người tổ chức quan tâm và những người tham gia biết.

* Vị trí ưu tiên khi xuất hiện trước công chúng

Việc bố trí thứ tự ưu tiên khi các quan chức xuất hiện trước công chúng, ví dụ trên lễ đài tùy thuộc vào cách bố trí các thứ tự ưu tiên trên đoàn Chủ tịch. Theo tập quán chung có mấy cách bố trí như sau:

Nếu đi theo hàng dọc:

- Khi vị trí ưu tiên ở đầu hàng thì người có vị trí cao nhất đi đầu hàng rồi tiếp sau theo thứ tự lễ tân giảm dần.

← 1 2 3 4 5...

- Khi vị trí ưu tiên ở cuối hàng thì ngôi thứ theo thứ tự từ cuối hàng lên đầu hàng và người có vị trí thấp đi trước.

← ...5 4 3 2 1

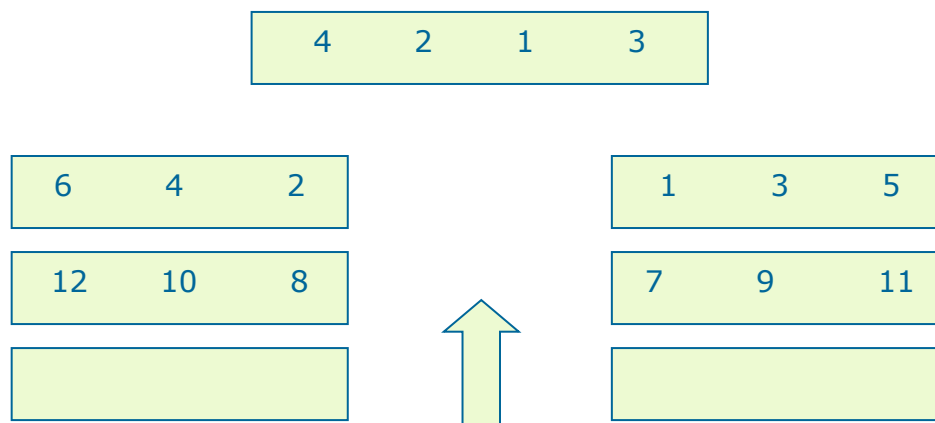
- Khi vị trí ưu tiên ở giữa thì người có vị trí thứ hai đi trước nhân vật đó. Vị trí thứ 3 đi sau. Tuy nhiên, để làm nổi bật vị trí ưu tiên, gần đây người ta thường bố trí nhân vật ngôi giữa xuất hiện trước, tiếp theo là người ngôi kế tiếp cho đến người cuối cùng của nửa hàng bên trái và tiếp theo là người ngôi kế tiếp của nửa hàng bên phải từ giữa trở ra cho đến hết hoặc ngược lại.

← 5 2 1 3 5

Nếu đi theo hàng ngang: Trường hợp đi theo hàng ngang thì tùy trường hợp mà bố trí người có vị trí cao nhất đi ở phía cuối bên phải hoặc cuối bên trái hoặc ở giữa.

Nếu số người là số chẵn thì lấy vị trí số 1 ở nửa hàng bên phải, theo hướng người nhìn chính diện vào) làm vị trí ưu tiên, giống như treo cờ. Đây cũng là cách vận dụng để phù hợp với nguyên tắc ưu tiên bên phải.

Khi các quan chức ngồi thành nhiều hàng bên này và bên kia một lối đi ở giữa, quan chức có vị trí cao nhất ngồi phía trái của dãy bên phải, quan chức có vị trí thứ hai ngồi phía phải của dãy bên trái. Những quan chức khác theo thứ tự từ cao xuống thấp giảm dần của ngôi thứ theo từng hàng, và trong cùng một hàng lần lượt ở dãy bên phải rồi ở dãy bên trái, từ trong ra ngoài.



Lễ tiết chỉ bắt đầu khi quan chức có vị trí cao nhất vào chỗ của mình, quan chức này đến sau cùng và về trước nhất.

*** Vị trí ưu tiên trong hội đàm và hội nghị**

Theo thông lệ lễ tân ngoại giao vị trí ưu tiên được sắp xếp ở vị trí đẹp và trang trọng nhất và có tầm bao quát rộng tại nơi tổ chức sự kiện. Khi tổ chức sự kiện trong phòng, chỗ ngồi ưu tiên thường đối diện với cửa ra vào nếu cửa ra vào chính diện, nếu cửa ra vào ở một bên thì vị trí ưu tiên là ở vị trí đối diện với các cửa sổ.

Trong thực tế lễ tân quốc tế, tùy thuộc vào địa điểm cũng như bài trí trong phòng họp, người tổ chức chọn vị trí trang trọng nhất, thuận tiện nhất làm chỗ ngồi ưu tiên. Hơn nữa, các sự kiện quan trọng đều được ghi hình và báo chí đưa tin. Vì vậy, vị trí ưu tiên trong hội đàm và hội nghị còn được tính toán kỹ trên cơ sở vị trí có thể bố trí cho báo chí, một mặt ghi hình được toàn cảnh các bên tham gia, mặt khác có thể làm nổi bật được vị trí danh dự của nhân vật quan trọng nhất trong sự kiện.

*** Vị trí ưu tiên trên ô tô**

Khi xuất hiện xe ô tô như là một phương tiện giao thông tiện dụng, vị trí ưu tiên chỗ ngồi trên xe về nguyên tắc không khác như trên xe ngựa hoặc kiệu. Vị trí ưu tiên chỗ ngồi trên xe ô tô con là vị trí bên phải, băng ghế phía sau xe, vị trí số 2 bên trái phía sau người lái xe, nếu ngồi 3 người thì nhân vật thứ 3 ngồi vào giữa. Đối với các ước áp dụng luật giao thông ưu tiên bên trái thì vị trí ưu tiên ở phía trái, phía sau xe. Nếu người chủ tự lái xe thì vị trí ưu tiên ngay bên người cầm lái.

Tuy nhiên, có thể do thói quen hoặc do một yêu cầu đặc biệt khác mà nhân vật quan trọng không ngồi ở vị trí ưu tiên trên xe như thông lệ, có thể là ghế trước ngay bên cạnh người lái xe, hoặc cũng có thể là vị trí phía sau người lái xe. Người làm lễ tân cần biết trước điều này để bố trí hướng xe chạy khi đỗ xe thuận tiện nhất cho người được ưu tiên và có thể đón đúng người cần đón khi xe dừng.

Trong thực tế có thể phương tiện giao thông dành cho khách là xe nhiều chỗ. Vị trí ưu tiên trên xe nhiều chỗ tùy thuộc vào cấu tạo của xe. Nguyên tắc cần tuân thủ là vị trí ưu tiên là vị trí thuận tiện nhất cho việc lên xuống xe và không có quá nhiều người ngồi trước người được ưu tiên.

Theo phép lịch sự, khi lên và xuống xe ô tô hạn chế tối đa việc đi qua mặt nhau. Đối với xe con, ở băng ghế sau, người có vị trí ưu tiên lên xe trước, người ở vị trí thứ 3 lên thứ hai băng ghế bên kia và người có vị trí thứ 2 lên sau cùng. Trong trường hợp đặc biệt chỉ mở được một bên cửa xe phía chỗ ngồi người số 1 thì người ngồi ngoài cùng phía đối diện lên trước và cuối cùng là người ở vị trí ưu tiên số 1. Khi xuống xe, theo thứ tự người ưu tiên số 1, người số 2 và người số 3. Đối với xe nhiều chỗ những người có vị trí thấp trong xe lên trước và cuối cùng là người có vị trí ưu tiên, khi xuống xe thì ngược lại.

*** Vị trí chữ ký ưu tiên trong các văn bản được ký kết**

Trong việc ký các văn kiện quốc tế, người ta áp dụng luật luân phiên ký đầu tức vị trí ưu tiên chữ ký được luân phiên. Tên các Nguyên thủ Quốc gia hoặc đại diện được ủy quyền nằm ở vị trí ưu tiên trong các văn kiện dành cho họ lưu giữ. Trong phần mở đầu, tên quốc gia hoặc tổ chức đó được ghi trên tên tất cả các quốc gia hay tổ chức khác. Điều đó có nghĩa là mỗi quốc gia hay tổ chức tham gia ký kết lần lượt giữ vị trí số 01 trong các văn kiện quốc tế. Đây là tập quán đã có từ lâu và không thay đổi.

- Nếu ký theo hàng dọc thì vị trí ưu tiên tất nhiên là ở hàng đầu, trên cùng lần lượt xuống dưới:

Vị trí thứ 1

Vị trí thứ 2

Vị trí thứ 3

- Nếu ký hai cột thì vị trí ưu tiên nằm phía trên cột bên trái người đọc, vị trí thứ hai phần trên, cột bên phải người đọc, vị trí thứ 3 nằm phần dưới của cột bên phải:

Vị trí thứ 01 ----- Vị trí thứ 02

Vị trí thứ 03 ----- Vị trí thứ 04

...

- Nếu ký theo hàng ngang thì vị trí ưu tiên là ở bên trái tờ giấy, tức là phía phải người ký.

Vị trí thứ 1, vị trí thứ 2, vị trí thứ 3...

*** Vị trí danh dự và vị trí ưu tiên trong chiêu đãi**

Chiêu đãi là một hình thức hoạt động phổ biến trong giao tiếp. Trong hoạt động này có nhiều đối tượng thuộc nhiều thành phần, tuổi tác, địa vị xã hội, giới tính tham dự; có sự đan xen giữa khách và chủ và giữ nữ với nam. Việc xác định vị trí danh dự, vị trí ưu tiên và sắp xếp chỗ ngồi trong một bàn tiệc cần phải

được người tổ chức hoặc chủ tiệc quan tâm đặc biệt, nhất là khi có những nhân vật quan trọng đặc biệt là Nguyên thủ quốc gia tham dự. Bố trí chỗ ngồi là một công việc quan trọng, quyết định thành bại của cuộc chiêu đãi.

- Ngồi thứ theo quy định của khách tham dự cần được tôn trọng. Khi vi phạm đến nguyên tắc ngồi thứ theo quy định cần phải được chủ tiệc bổ khuyết kịp thời. Trong trường hợp bất khả kháng cần có sự cảm thông trước của bản thân người đó.

- Khách xếp trên chủ. Chủ nơi khác đến xếp trên chủ tại chỗ.

- Chú trọng đến khách, cố gắng bố trí người của chủ tiệc ngồi đầu bàn, nếu bố trí bàn hình chữ “I”, người ngồi hai bên đối diện. Trong trường hợp khách toàn là những nhân vật có chức vụ cao, người chủ tiệc có thể bố trí người của mình tham dự nhiều hơn khách, không để khách ngồi ở đầu bàn tiệc.

- Ngồi thứ xã giao, ngồi thứ truyền thống, ngồi thứ theo tập quán hay theo quan hệ gia đình cần được áp dụng một cách linh hoạt tùy theo hoàn cảnh. Nếu do tính chất chính thức của lễ tiết, không tiện có ngồi thứ xã giao thì tốt nhất là không nên mời những nhân vật dự kiến sắp xếp theo ngồi thứ xã giao (ví dụ: những nhân vật có vị trí trong giới văn hoá, tôn giáo, khoa học, xã hội...).

Theo ngồi thứ xã giao, vợ chồng được mời, vợ được xếp theo ngồi thứ của chồng và tương tự chồng được xếp theo ngồi thứ của vợ, nếu chồng đi dự hoạt động lễ tân với tư cách là phu quân.

Người cao tuổi xếp trên người trẻ tuổi. Đàn bà góa được xếp theo ngồi thứ trước đây của chồng. Phụ nữ có chồng xếp trên phụ nữ li dị chồng. Thiếu phụ xếp trên thiếu nữ, trừ trường hợp thiếu nữ có chức vụ hay tước vị cao hơn.

- Trong trường hợp một trong hai người thuộc một cặp vợ chồng không thể bố trí được đúng vị trí, cố gắng sắp xếp cho người vợ vào đúng vị trí và có lời xin lỗi người chồng.

- Cố gắng không bố trí phụ nữ ngồi đầu bàn đặc biệt đối với phụ nữ tham dự với tư cách là phu nhân,

*** Vị trí của người tháp tùng, phu nhân và phu quân**

Tháp tùng khách là một hình thức ngoại giao trong hoạt động đón tiếp khách. Trong thực tiễn lễ tân ngoại giao, nếu chủ chính có cấp bậc tương đương với khách khi đi cùng với khách trong các hoạt động, theo thông lệ lễ tân ngoại giao về vị trí ưu tiên, khách chính thường ở phía bên tay phải chủ chính. Nếu người tháp tùng là cấp thấp hơn, được chủ chính ủy quyền tháp tùng khách, người tháp tùng thường đi phía bên tay phải khách chính.

Theo phép lịch sự xã giao, khi đi lên thang gác theo hàng một, người tháp tùng thường nhường cho khách chính đi trước, khi xuống thang gác theo hàng một, người tháp tùng thường đi trước khách chính. Khi vào thang máy trong trường hợp không có người trực vận hành thang máy và có cán bộ lễ tân đi cùng, cán bộ lễ tân vào thang máy trước tiếp theo là khách chính, sau đó là người tháp

tùng. Lúc ra khỏi thang máy, người ra đầu tiên là khách chính sau đó là người tháp tùng, cán bộ lễ tân là người ra sau cùng. Nếu thang máy không có người vận hành, không có cán bộ hướng dẫn, người tháp tùng sẽ vào thang máy trước sau đó là khách chính, khi ra khỏi thang máy khách ra trước và người tháp tùng ra sau.

Trong hoạt động giao tiếp nói chung và trong giao lưu quốc tế nói riêng, phu nhân hay phu quân thường được mời tham dự một số hoạt động lễ tân. Phu nhân đi cùng chồng thường đi bên phía tay phải chồng. Đây là một tập quán có từ lâu đời ở các nước phương tây, người đàn ông thường đeo guom phía bên trái, khi đưa tay cho người phụ nữ khoác thường đưa tay phải. Tuy nhiên, trong thế giới hiện đại, phụ nữ tham gia tất cả các lĩnh vực xã hội bình đẳng với nam giới và nhiều phụ nữ có vị trí vai trò rất cao. Nhiều khi chồng tham dự các hoạt động đối ngoại với vai trò là phu quân. Tùy theo yêu cầu của nghi thức dành cho khách chính là phụ nữ, khi cùng sánh vai với phu quân người phụ nữ có thể đi phía bên tay trái của chồng để phù hợp với vai trò của mình trong nghi thức lễ tân đó.

Trong thực tế quan hệ quốc tế, vì một lý do nào đó phu nhân khách danh dự hoặc chủ chính không thể tham dự một số nhiều nghi thức ngoại giao. Tùy theo yêu cầu về thủ tục lễ tân, chủ chính hoặc khách chính có thể mời một phụ nữ khác, có thể là một người phụ nữ được kính trọng nào đó, một nữ cán bộ của mình hoặc có thể là con gái lớn, cũng có thể là một phụ nữ có quan hệ thân tộc với mình đóng vai trò là như phu nhân của mình khi giao tiếp.

4. Chiêu đãi ngoại giao:

Tiệc chiêu đãi là một loại hình hoạt động ngoại giao quan trọng và phổ biến. Tiệc ngoại giao không những mang tính chất chính trị mà còn thể hiện tính văn hóa.

Tiệc chiêu đãi là một loại hình hoạt động ngoại giao quan trọng và phổ biến. Tiệc ngoại giao không những mang tính chất chính trị mà còn thể hiện tính văn hóa. Tổ chức một bữa tiệc chiêu đãi khách là một dịp để bày tỏ sự trọng thị, mến khách nhằm tăng cường mối quan hệ và giới thiệu văn hóa ẩm thực. Sau đây là một số hình thức tiệc ngoại giao phổ biến:

Quốc yến (State banquet): đây là hình thức tiệc chiêu đãi trọng thể nhất. Tiệc này thường do Nguyên thủ quốc gia chiêu đãi trong các dịp Nguyên thủ quốc gia nước ngoài đến thăm nhà nước, thăm chính thức hoặc những ngày quốc lễ quan trọng. Quốc yến thường là tiệc ngồi, được tổ chức chu đáo, trọng thị; nhiều nước cử quốc thiều trước khi tiệc bắt đầu; thực đơn được lựa chọn kỹ lưỡng, gồm những món ăn đặc sắc bao gồm món khai vị, món súp, món chính, món tráng miệng; đồ uống gồm rượu sâm-banh, rượu dân tộc truyền thống, rượu vang, rượu thơm (lúc kết thúc); phòng tiệc, bàn tiệc được sắp xếp trang trọng; thời gian tổ chức quốc yến thường vào buổi tối, cũng có thể tổ chức vào buổi trưa, nhưng vào buổi tối trọng thị hơn; trang phục khi dự tiệc được quy định loại sang trọng.

Tiệc tối (Dinner): Tiệc này theo nhiều ngôn từ nước ngoài là bữa ăn tối, nhưng trong tiệc ngoại giao nó là tiệc chiêu đãi vào buổi tối. Tiệc tối là tiệc ngồi, được mời để chiêu đãi các cấp khách; thực đơn tiệc tối không cầu kỳ như đối với Quốc yến; đồ uống gồm rượu vang, rượu dân tộc, rượu thơm (lúc kết thúc), nước khoáng; trang phục được quy định tùy theo tính chất bữa tiệc.

Tiệc trưa làm việc (Working lunch) hoặc Tiệc tối làm việc (Working dinner): đây là tiệc ngồi và là tiệc vừa ăn vừa trao đổi công việc. Nói chung hai bữa tiệc này giống như tiệc trưa, tiệc tối. Đối với tiệc trưa làm việc hoặc tiệc tối làm việc, nhiều nước xếp chỗ ngồi xen kẽ giữa chủ và khách, nhưng một số nước xếp chỗ ngồi theo bàn dài và mỗi đoàn ngồi một bên như khi ngồi hội đàm.

Tiệc buýp-phê (Buffet): tiệc buýp-phê được sử dụng cho cả bữa tối (Buffet-dinner) và bữa trưa (Buffet-lunch). Tiệc buýp-phê là tiệc đứng, nhiều món ăn; phần lớn các món ăn nóng được để trong lòng hấp, khách tự lấy thức ăn. Tiệc buýp-phê là tiệc đứng nhưng có thể kê bàn ghế để khách lấy thức ăn đến ngồi tại bàn, không cần xếp chỗ.

Tiệc tiếp khách (Reception): là loại tiệc đứng; thực đơn thường có các món nhắm nhỏ đặt trong khay và được người phục vụ mang đi mời. Tiệc tiếp khách được tổ chức trong nhiều dịp như nhân dịp kỷ niệm ngày lễ lớn như ngày Quốc Khánh hoặc có đoàn từ trong nước đến thăm, hoặc nhân dịp sự kiện quan trọng cần mời đông khách. Tiệc này có thuận lợi là có thể mời được số lượng khách đông, dễ phục vụ; thời gian mời thường bắt đầu vào lúc 11 giờ - 12 giờ hoặc từ 17 giờ - 18 giờ và kéo dài khoảng 90 đến 120 phút. Gần đây một số nước tổ chức tiệc tiếp khách có thực đơn gồm các món ăn gần như tiệc buýp-phê.

Tiệc rượu (Cocktail): là loại tiệc đứng giống như tiệc tiếp khách; thực đơn thường có các món nhắm nhỏ đặt trong khay và được người phục vụ mang đi mời. Với tên gọi tiệc rượu nên đồ uống là chủ yếu. Đồ uống bao gồm một số loại rượu nhẹ, rượu pha kiểu cocktail, bia, nước ngọt các loại.

Tiệc trà (Tea party): tiệc này được coi là tiệc ngọt, thời gian tổ chức có thể vào buổi chiều hoặc buổi sáng (buổi chiều là phổ biến). Thực đơn tiệc trà nhẹ nhàng, đơn giản, gồm bánh kẹo, hoa quả, trà, cà phê, nước giải khát. Tiệc này thường được xếp theo hình thức ngồi sa-lông. Nội dung trong tiệc trà là để gặp gỡ, giao lưu, nói chuyện về những vấn đề văn hóa, xã hội, mỹ thuật.

Trên đây là một số loại hình về tiệc chiêu đãi phổ biến trong ngoại giao và cũng được áp dụng rộng rãi trong các hoạt động đối ngoại nói chung. Khi dự kiến tổ chức một bữa tiệc, ta nên cân nhắc hình thức tiệc cho thích hợp để bảo đảm yêu cầu chính trị và phù hợp với tính chất lễ tân.

Đối với chủ tiệc, chiêu đãi là một dịp để đánh dấu một cách trọng thể các sự kiện trọng đại của đất nước, đánh dấu kết quả tốt đẹp của một đợt hoạt động đối ngoại và để tỏ sự quan tâm đối với khách, nhất là khách danh dự và khách chính.

Đối với khách, đáp lời mời tham dự một cuộc chiêu đãi là để biểu thị tình hữu nghị, sự đồng tình và hoan nghênh biện pháp lễ tân đó của chủ tiệc.

Đối với cả chủ lẫn khách, chiêu đãi là một dịp thư giãn sau những buổi làm việc, đàm phán khẩn trương, để tiếp xúc, đối thoại trực tiếp và thoải mái hơn tại hội nghị.

5. Trang phục

Trong Lễ tân ngoại giao, trang phục là một công cụ giao tiếp đầy sức mạnh và có thể bất lợi nếu chúng ta không chú ý đến hậu quả của việc ăn mặc không thích hợp với những thông điệp mà chúng ta mang theo và không thích hợp với hoàn cảnh của nó. Các loại trang phục thông thường trong các hoạt động giao tiếp lễ tân trên thế giới:

Bộ thường phục: Đây là trang phục thông dụng nhất đối với hầu hết mọi hoạt động. Với nam giới, là bộ comple veston hoặc áo vest sẫm màu, màu xanh, ghi sẫm hoặc đen, đi kèm áo somi trắng hoặc màu sáng và cà vạt, đôi khi có thể mặc thêm áo gilê. Trong tiếng Anh, trang phục này được gọi là “lounge suit”, “business suit” hoặc “business attire”; đôi khi trong tiếng Pháp, người ta gọi đơn giản là “tenue sombre”. Ngoại trừ những trường hợp nghi lễ chính thức, trước 18 giờ, ta có thể chọn màu khác, miễn là màu sẫm. Một bộ trang phục sáng màu thực ra chỉ được dùng vào mùa hè và luôn luôn trước 18 giờ, không dùng trong tiệc chiêu. Màu trắng dành cho các tiệc có tính chất dân dã. Đối với nữ giới, có thể lựa chọn giữa “váy mặc buổi chiều” hoặc bộ vest nữ cho các hoạt động trước 18 giờ. Đối với các hoạt động sau 18 giờ hoặc trong tiệc buổi chiều, có thể mặc một bộ váy và áo somi, hoặc áo dài cộc tay hay bộ áo vest nữ.

Bộ trang phục vest đen ngắn: còn gọi là trang phục đi thăm “tenue de visite” hay là áo vest thụng đen “chancery jacket” bao gồm một áo vest đen, một quần có kẻ sọc và một càvạt đen hoặc xám. Trang phục này được mang trong những lễ nghi trang trọng, ví dụ như lễ tưởng niệm các liệt sĩ.

Bộ trang phục smoking hay “càvạt đen”: là bộ trang phục được sử dụng nhiều nhất nhằm làm tăng tầm vóc của hoạt động tối. Người ta không bao giờ mặc nó vào buổi chiều trước 17 giờ và cũng không mặc vào tiệc chiều. Áo vest, màu đen hoặc màu xanh sẫm có ve áo bằng lụa cùng màu, đơn hoặc đan chéo. Nếu là ve đơn sẽ kèm thêm một áo gilê đen. Cổ thắt nơ đen hoặc xanh sẫm, tuyệt đối không mang nơ trắng hoặc màu sắc sỡ khác. “Smoking” là từ tiếng Pháp, từ tương ứng trong tiếng Anh là “black tie” hoặc “Tuxedo”.

Lễ phục: Trang phục này có hai loại: bộ mặc ban ngày, trước 18 giờ và bộ mặc buổi tối, sau 18 giờ.

Trước 18 giờ - trang phục nghi lễ: Bộ trang phục mặc ban ngày được gọi là trang phục nghi lễ, áo khoác hoặc áo vest buổi sáng, tiếng Anh gọi là “cut away” hoặc “morning coat”. Áo vest, màu xám hoặc đen, thân sau để dài trùm hông, quần kẻ sọc xám hoặc trắng. Nữ giới mặc váy ngắn, kèm găng tay, mũ và một áo khoác ngoài nếu trời lạnh hoặc vào mùa lạnh.

Sau 18 giờ - Trang phục “cà vạt trắng”: Được mặc vào buổi tối, bộ quần áo có các tên gọi: “cà vạt trắng” “trang phục dạ hội”, “trang phục vũ hội”, và cũng là “trang phục nghi lễ” đối với một lễ nghi tiến hành sau 18 giờ. Áo cũng được cắt giống như trang phục buổi sáng: phía sau áo cũng được để dài nhưng không trùm hông. Áo và quần nhất thiết phải có màu đen, cà vạt và gilê màu trắng. Với nữ giới, trang phục là váy dài, bổ sung thêm găng tay ngắn nếu tay áo dài hoặc găng tay dài trùm lên tới tận khủy tay nếu như tay áo ngắn. Đây là trang phục dự các nghi lễ buổi tối, các bữa ăn tối quan trọng và đi dạ hội.

Nước ta có quy định của Thủ tướng Chính phủ về trang phục của công chức tại công sở và trong các hoạt động chính thức. Cán bộ ở trong nước hiện nay đang thực hiện quy định này, theo đó, nam giới mặc comple, nữ giới mặc bộ quần áo dài dân tộc trong các hoạt động chính thức.

- **Chiếc áo dài dân tộc:** với kiểu cách may thêu hợp thời trang, là thể mạnh của người phụ nữ Việt Nam, vừa đậm đà bản sắc dân tộc, vừa tăng vẻ duyên dáng cho nữ giới, được nhiều người nước ngoài khen ngợi. Trong các hoạt động ít nhiều mang tính chất lễ tân chính thức, phụ nữ nên mặc áo dài. Tất nhiên phụ nữ có thể mặc đồ âu nếu thấy hợp và yêu thích. Đối với các hoạt động không chính thức có thể mặc tự do, thoải mái hơn, miễn là sạch sẽ, lịch thiệp và phù hợp với hoàn cảnh của mỗi hoạt động, với màu da, thân hình và độ tuổi của từng người. Nhưng lưu ý trong hoạt động đối ngoại, “ăn mặc thoải mái” không có nghĩa là mặc thế nào cũng được. Sự thoải mái trong đối ngoại có giới hạn của nó và phải được dư luận quốc tế cũng như trong nước chấp nhận.

Căn cứ vào tính chất và tầm quan trọng của từng hoạt động, vào thời tiết của từng mùa và thời gian tổ chức để chọn trang phục. Ví dụ được mời dự chiêu đãi vào buổi trưa mùa hè thì nên chọn trang phục mỏng, sáng màu; nếu chiêu đãi vào buổi tối mùa đông thì có thể chọn đồ dày hơn và sẫm màu.

- Đối với nữ giới, trang điểm và trang sức cần lịch sự, giản dị và tinh tế. Sự cầu kỳ, ý khoe của, màu sắc sặc sỡ, trang điểm lòe loẹt không hợp với những người đi hoạt động đối ngoại. Dùng nước hoa chỉ cần thoang thoảng nhẹ, nếu quá nồng nặc sẽ làm cho người xung quanh khó chịu và tìm cách tránh xa. Ngoài ra, không được trang điểm hoặc cắt móng tay trước mặt khách.

(Nguồn: Bộ Ngoại giao, Các Quy tắc nghiệp vụ Lễ tân Ngoại giao)

PHẦN III: THÔNG TIN VỀ VIỆT NAM VÀ CÁC TỔ CHỨC THANH NIÊN VIỆT NAM

I. Giới thiệu về Việt Nam

Diện tích: 331.211,6 km²

Dân số: 96 triệu người (tính đến năm 2019)

Thủ đô: Hà Nội

Địa lý và khí hậu:

Đất nước hình chữ S nằm ở trung tâm khu vực Đông Nam Á, phía Đông bán đảo Đông Dương, phía Bắc giáp Trung Quốc, phía Tây giáp Lào, Campuchia, phía Đông và phía Nam là biển Đông (Thái Bình Dương).

* Nhiệt độ trung bình năm: 22°C - 27°C

* Địa hình: 3/4 là đồi núi

Việt Nam có khí hậu nhiệt đới gió mùa với mùa mưa và mùa khô ở phía Nam và mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông ở phía Bắc.

Đơn vị hành chính: Việt Nam có 63 tỉnh và thành phố.

Văn hóa Việt Nam:

Việt Nam là một quốc gia có nền văn hóa đặc sắc và lâu đời gắn liền với lịch sử hình thành của dân tộc. Việt Nam có 54 dân tộc, trong đó dân tộc Việt (Kinh) chiếm 86,2%, 53 dân tộc thiểu số chiếm 13,8% tổng dân số cả nước. Các dân tộc Việt Nam có truyền thống yêu nước, đoàn kết giúp đỡ nhau trong chinh phục thiên nhiên và bảo vệ, xây dựng đất nước. Mỗi dân tộc của nước Việt Nam đều có tiếng nói, bản sắc văn hoá riêng trong nền văn hoá Việt Nam thống nhất. Tiếng Việt là tiếng phổ thông.

Việt Nam có những phong tục tốt đẹp từ lâu đời, có những lễ hội nhiều ý nghĩa sinh hoạt cộng đồng, sự khoan dung trong tư tưởng giáo lý khác nhau của tôn giáo, tính cần cù và ẩn dụ trong giao tiếp truyền đạt của ngôn ngữ, từ truyền thống đến hiện đại của văn học, nghệ thuật.

Việt Nam đã có 2014 di tích văn hóa, lịch sử được Nhà nước công nhận và rất nhiều chùa, tháp, cung điện, đình làng với những kiến trúc đặc trưng, đại diện cho nền văn hóa Việt Nam độc đáo, lâu đời. Việt Nam hiện nay có 08 địa danh được UNESCO công nhận là di sản văn hóa và thiên nhiên thế giới bao gồm: Quần thể danh thắng Tràng An, Di tích thành nhà Hồ, Khu trung tâm Hoàng Thành Thăng Long, Vườn quốc gia Phong Nha – Kẻ Bàng, Khu phố cổ Hội An, Khu di tích Chăm Mỹ Sơn, Vịnh Hạ Long và Quần thể Di tích cố đô Huế.

Việt Nam có hơn 50 loại nhạc cụ dân tộc, các thể loại và làn điệu dân ca Việt Nam rất phong phú ở cả 3 miền Bắc, Trung, Nam như ngâm thơ, hát ru, hò, quan họ, ví giặm, chầu văn, ca trù... Nghệ thuật sân khấu đa dạng, độc đáo với các loại hình như chèo, tuồng, rối nước, cải lương, đơn ca tài tử... Hiện nay, Việt

Nam có nhiều di sản văn hóa phi vật thể quốc gia đã được UNESCO công nhận như Nhã nhạc cung đình Huế, Không gian văn hóa Cồng Chiêng Tây Nguyên, Dân ca quan họ, Ca trù, Hội Gióng, Hát Xoan, Tín ngưỡng thờ cúng Hùng Vương, Đờn ca tài tử Nam Bộ.

Việt Nam có một nền ẩm thực phong phú, đa dạng từ Bắc, Trung đến Nam với những nét đặc trưng như: tính hòa đồng, đa dạng, ít mỡ; đậm đà hương vị với sự kết hợp nhiều loại gia vị có nguồn gốc thiên nhiên để tăng sức hấp dẫn trong các món ăn. Việc ăn thành mâm và sử dụng đũa và đặc biệt trong bữa ăn không thể thiếu cơm là tập quán chung của cả dân tộc Việt Nam. Một số món ăn truyền thống như: phở, bún chả, nem, bánh chưng... Về gia vị, nước mắm là gia vị đặc trưng, độc đáo của dân tộc Việt Nam.

Với 54 dân tộc anh em cùng chung sống trên lãnh thổ trải dài từ Bắc đến Nam, Việt Nam có một nền văn hóa đậm đà bản sắc dân tộc với một sự thống nhất trong đa dạng.

Sự phát triển của Việt Nam trong 30 năm qua rất đáng ghi nhận. Đổi mới kinh tế và chính trị từ năm 1986 đã thúc đẩy phát triển kinh tế nhanh, nhanh chóng đưa Việt Nam từ một trong những quốc gia nghèo nhất trên thế giới trở thành quốc gia thu nhập trung bình thấp. Từ 2002 đến 2018, hơn 45 triệu người đã thoát nghèo, tỉ lệ nghèo giảm mạnh từ hơn 70% xuống còn dưới 6% (3,2 USD/ngày theo sức mua ngang giá). GDP đầu người tăng 2,5 lần, đạt trên 2.500 USD năm 2018.

Triển vọng kinh tế Việt Nam trong trung hạn có nhiều điểm sáng, dù vẫn có dấu hiệu điều chỉnh giảm tăng trưởng theo chu kỳ; Tăng trưởng GDP năm 2018 là 7,1% và năm 2019 là 7.02%. Tăng trưởng GDP dự báo sẽ giảm năm 2020 do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nhưng sẽ tăng trở lại vào năm 2021. Tỉ lệ lạm phát vẫn tiếp tục ổn định ở mức một con số trong vòng bảy năm liên tiếp, thấp hơn hoặc tiệm cận mức 4% trong những năm gần đây. Cán cân đối ngoại vẫn trong vòng kiểm soát và tiếp tục được hỗ trợ bằng nguồn vốn FDI dồi dào lên tới gần 18 tỉ USD trong năm 2019, chiếm gần 24% tổng vốn đầu tư cho nền kinh tế.

Chỉ số Vốn con người (HCI) của Việt Nam xếp thứ 48 trên 157 quốc gia và vùng lãnh thổ và đứng thứ hai ở ASEAN, chỉ sau Sing-ga-po. Việt Nam là quốc gia có Chỉ số Vốn con người cao nhất trong số các quốc gia có thu nhập trung bình, tuy nhiên vẫn còn tồn tại khoảng cách giữa các địa phương, đặc biệt là ở nhóm dân tộc thiểu số. Đồng thời Việt Nam cũng cần nâng cao trình độ lực lượng lao động để tạo ra các công việc có năng suất cao hơn ở quy mô lớn trong tương lai.

Trong vòng 30 năm qua, việc cung cấp dịch vụ cơ bản cải thiện rõ rệt. Tiếp cận tới dịch vụ cơ sở hạ tầng ở các hộ gia đình tăng nhanh chóng. Trong năm 2016, 99% dân số sử dụng điện làm nguồn thắp sáng chính, so với 14% năm 1993. Cơ hội tiếp cận nước sạch ở nông thôn cũng được cải thiện, từ 17% năm

1993 lên 70% năm 2016. Cơ hội tiếp cận những dịch vụ trên ở các đô thị đạt trên 95%.

Giáo dục phổ thông ở Việt Nam tương đối tốt. Tỷ lệ phổ cập giáo dục và kết quả đầu ra cấp tiểu học ở mức cao và đồng đều, thể hiện ở kết quả ấn tượng trong Chương trình Đánh giá Học sinh Quốc tế (PISA) năm 2012 và 2015, theo đó thành tích của học sinh Việt Nam vượt xa nhiều quốc gia OECD. Y tế cũng đạt nhiều tiến bộ lớn khi mức sống ngày càng cải thiện. Từ năm 1990 đến 2015, tỷ suất tử vong mẹ giảm từ 139 xuống 54 trên 100.000 trẻ sinh sống và tỷ suất tử vong ở trẻ sơ sinh giảm từ 44 xuống còn 16,7 trên 1.000 trẻ sống. Chỉ số bao phủ chăm sóc sức khỏe toàn dân là 73 - cao hơn mức trung bình của khu vực và thế giới - 87% dân số có bảo hiểm y tế xã hội.

(Nguồn: Bộ Ngoại giao Việt Nam, cập nhật năm 2020)

II. Giới thiệu về các tổ chức thanh thiếu nhi Việt Nam

1. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh là tổ chức chính trị-xã hội của thanh niên Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, lãnh đạo và rèn luyện. Đoàn bao gồm những thanh niên tiên tiến, phấn đấu vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng là độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội, vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đoàn tập hợp đông đảo thanh niên phát huy chủ nghĩa anh hùng cách mạng và những truyền thống quý báu của dân tộc, tổ chức và động viên thanh niên đi đầu trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh là đội dự bị tin cậy của Đảng Cộng sản Việt Nam, là trường học xã hội chủ nghĩa của thanh niên, đại diện chăm lo, bảo vệ quyền lợi hợp pháp của tuổi trẻ; **phụ trách Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh**, là lực lượng nòng cốt chính trị trong các phong trào thanh niên và trong các tổ chức thanh niên Việt Nam. Đoàn TNCS Hồ Chí Minh đoàn kết, phát triển quan hệ hợp tác hữu nghị, bình đẳng với các tổ chức thanh niên tiên bộ, thanh niên và nhân dân các nước trên thế giới phấn đấu vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì tương lai và hạnh phúc của tuổi trẻ.



Ngày thành lập: 26/3/1931.

Số lượng đoàn viên: khoảng 6,5 triệu đoàn viên.

2. Hội Liên hiệp Thanh niên Việt Nam

Hội Liên hiệp thanh niên Việt Nam là tổ chức xã hội rộng rãi của thanh niên và các tổ chức thanh niên Việt Nam yêu nước theo tư tưởng Hồ Chí Minh và lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam. Hội LHTN Việt Nam phát huy tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, ý chí tự lực tự cường, tài năng và sức trẻ của thanh niên, đoàn kết mọi tầng lớp thanh niên Việt Nam trong và ngoài nước cùng phấn đấu cho lý tưởng độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội vì mục tiêu dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh, vì hạnh phúc và sự tiến bộ của thanh niên. Hội LHTN Việt Nam đoàn kết, phát triển quan hệ hữu nghị hợp tác bình đẳng với các tổ chức thanh niên tiên bộ, thanh niên và nhân dân các nước trong cộng đồng quốc tế phấn đấu vì hoà bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội, vì sự phát triển của thanh niên.



Ngày thành lập: 15/10/1956

Số lượng hội viên: khoảng 9,9 triệu hội viên.

3. Hội Sinh viên Việt Nam

Hội Sinh viên Việt Nam là tổ chức chính trị - xã hội của sinh viên Việt Nam, đoàn kết, tập hợp rộng rãi mọi sinh viên Việt Nam cùng phấn đấu học tập, rèn luyện vì mục tiêu, lý tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh; góp phần xây dựng nước Việt Nam hòa bình, độc lập, giàu mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh theo định hướng xã hội chủ nghĩa, vì quyền lợi hợp pháp, chính đáng của sinh viên; đoàn kết và hợp tác bình đẳng với các tổ chức sinh viên, thanh niên tiến bộ và nhân dân các nước trên thế giới vì mục tiêu hòa bình, độc lập dân tộc, dân chủ và tiến bộ xã hội.



Ngày thành lập: 09/01/1950

Số lượng hội viên: khoảng 1,3 triệu hội viên.

4. Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh

Đội TNTP Hồ Chí Minh là tổ chức của thiếu nhi Việt Nam do Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh sáng lập, Đoàn TNCS Hồ Chí Minh phụ trách. Đội là lực lượng giáo dục trong và ngoài nhà trường, là lực lượng hậu bị của Đoàn, lực lượng nòng cốt trong các phong trào thiếu nhi. Đội lấy 5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên, nhi đồng làm mục tiêu phấn đấu rèn luyện cho đội viên; giúp đỡ thiếu nhi trong học tập, hoạt động, vui chơi, thực hiện quyền và bổn phận theo Công ước quốc tế về Quyền trẻ em, Luật Trẻ em. Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh được tổ chức và hoạt động trong nhà trường và ở địa bàn dân cư.



Ngày thành lập: 15/5/1941.

Số lượng đội viên, nhi đồng: hơn 12 triệu đội viên, nhi đồng.

5. Hội Doanh nhân trẻ Việt Nam

Hội Doanh nhân trẻ (DNT) Việt Nam là tổ chức xã hội nghề nghiệp tự nguyện của các doanh nhân trẻ Việt Nam. Trải qua 27 năm hình thành và phát triển (1993 - 2020), đến nay, mạng lưới tổ chức Hội DNT Việt Nam đã được thành lập tại 63/63 tỉnh, thành phố và 2 ngành kinh tế với trên 10 ngàn hội viên là các doanh nhân năng động, sáng tạo. Các doanh nghiệp hội viên của Hội đang tạo ra doanh thu tương đương gần 25 tỷ USD, giải quyết việc làm cho gần 3 triệu lao động, đóng góp hàng trăm tỷ đồng cho các hoạt động xã hội hàng năm. Các hoạt động của Hội đã góp phần nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò của đội ngũ Doanh nhân trẻ đối với tương lai phát triển của đất nước, khơi dậy ý chí và khát vọng lập nghiệp, làm giàu chính đáng của thế hệ thanh niên thời kỳ đổi mới và hội nhập, khẳng định được hình ảnh và vị thế của Hội DNT Việt Nam đối với Doanh nhân trẻ trong khu vực và thế giới.



Năm thành lập: 1993

Số lượng hội viên: hơn 10.000 hội viên

6. Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam

Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam được thành lập từ năm 1998, là cơ quan tư vấn của Thủ tướng Chính phủ về công tác thanh niên, giúp Thủ tướng Chính phủ nghiên cứu, chỉ đạo các Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ và các cơ quan, tổ chức liên quan giải quyết những công việc quan trọng, liên ngành về công tác thanh niên. Cơ cấu tổ chức của Ủy ban Quốc gia về Thanh niên Việt Nam, gồm: Chủ nhiệm Ủy ban là đồng chí Bí thư thứ nhất Ban Chấp hành Trung ương Đoàn, 04 Phó chủ nhiệm, gồm: 01 đồng chí Bí thư Ban Chấp hành Trung ương Đoàn làm Phó Chủ nhiệm Thường trực, 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Nội vụ, 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và 01 đồng chí Thứ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và các đồng chí Ủy viên Ủy ban là đại diện lãnh đạo các Bộ, Ban, ngành liên quan.



Năm 2005, Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam đã ban hành Luật Thanh niên quy định về quyền và nghĩa vụ của thanh niên; trách nhiệm của Nhà nước, gia đình và xã hội đối với thanh niên; tổ chức thanh niên. Thủ tướng Chính phủ cũng đã phê duyệt Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam giai đoạn 2011 – 2020 nhằm bồi dưỡng, phát huy nhân tố và nguồn lực con người, xây dựng nguồn nhân lực trẻ có chất lượng cao đáp ứng yêu cầu thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa.

(Nguồn: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, cập nhật năm 2020)

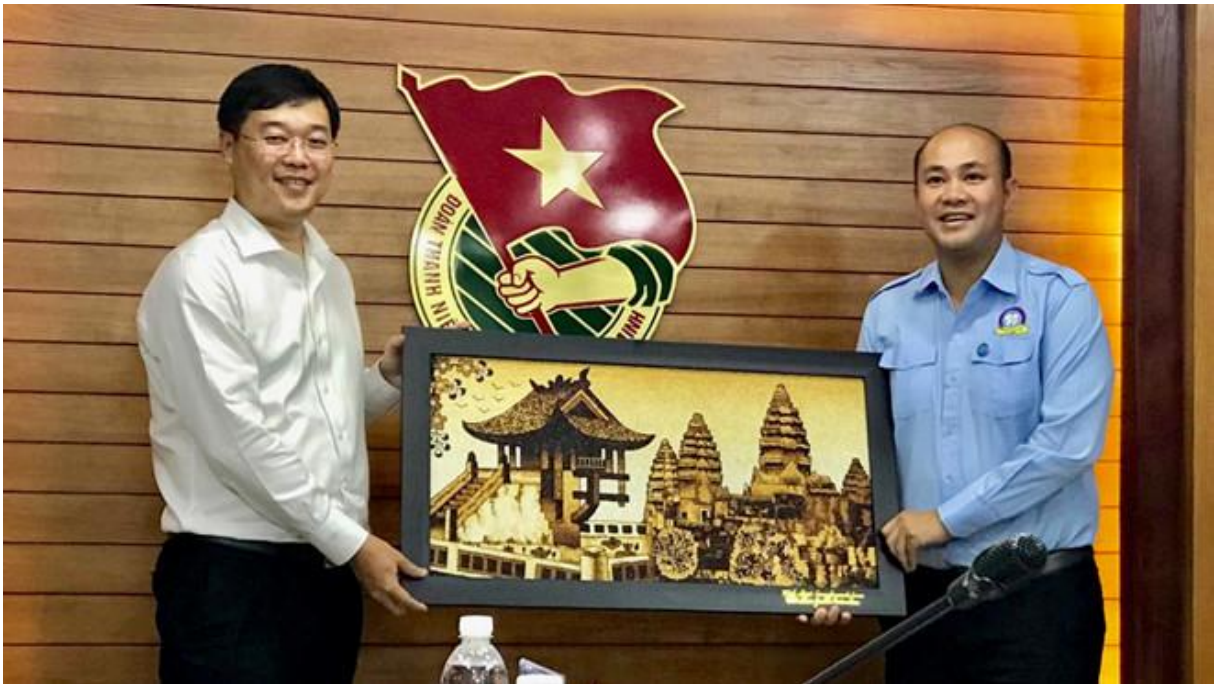
MỘT SỐ HÌNH ẢNH CÁC HOẠT ĐỘNG QUỐC TẾ THANH NIÊN CỦA TRUNG ƯƠNG ĐOÀN ỦY BAN QUỐC GIA VỀ THANH NIÊN VIỆT NAM



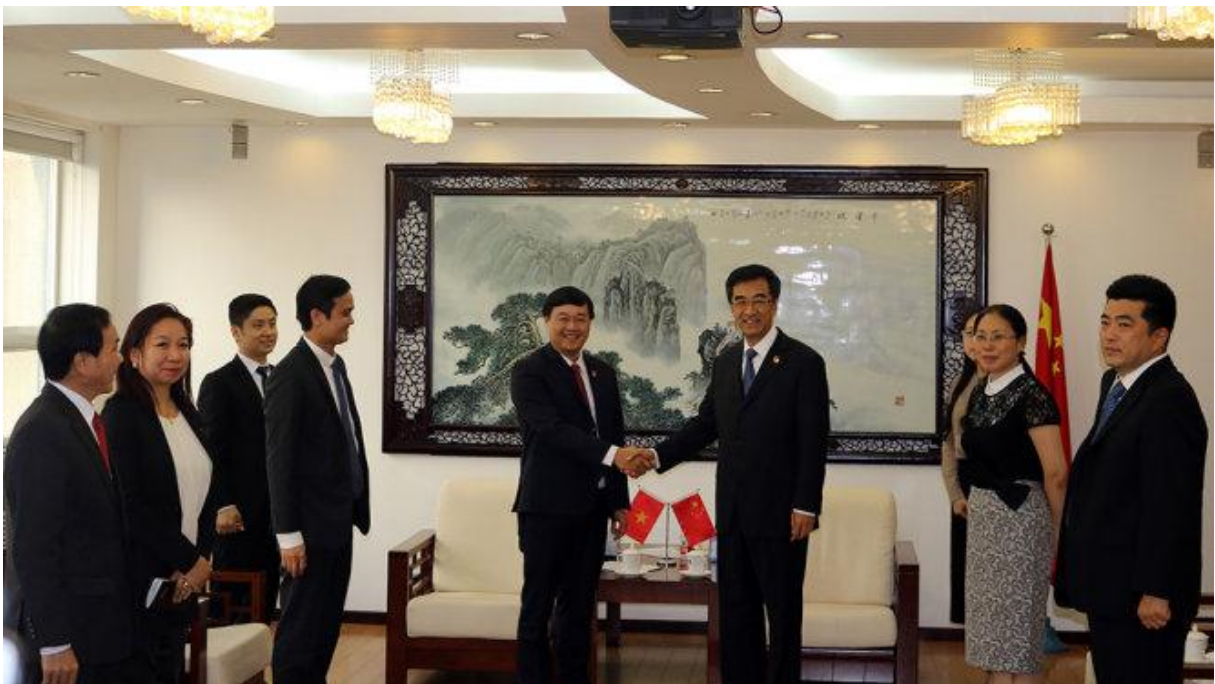
Chương trình Gặp gỡ Hữu nghị thanh niên Việt Nam – Lào tại Việt Nam năm 2017



Lễ tổng kết và bàn giao Làng hữu nghị thanh niên biên giới Lào – Việt năm 2017



Đồng chí Lê Quốc Phong, Ủy viên Dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và anh Hun Many, Chủ tịch Hội Liên hiệp Thanh niên Campuchia nhân chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam của Hội Liên hiệp Thanh niên Campuchia năm 2018



Đồng chí Lê Quốc Phong, Ủy viên Dự khuyết BCH Trung ương Đảng, Bí thư thứ nhất Trung ương Đoàn TNCS Hồ Chí Minh và đồng chí Tàn Nghi Trí, Bí thư thứ nhất Ban Bí thư Đoàn TNCS Trung Quốc tại Gặp gỡ Hữu nghị thanh niên Việt – Trung năm 2017



Liên hoan Thanh niên Việt Nam – Trung Quốc lần thứ III tại Việt Nam năm 2016



Lễ ký kết Thỏa thuận hợp tác giữa Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam và Cơ quan Liên Bang Nga về công tác thanh niên, trong khuôn khổ Diễn đàn Thanh niên Việt – Nga 2019



Đoàn đại biểu Việt Nam viếng lăng Lê-nin tại Mát-xcơ-va trong khuôn khổ Diễn đàn Thanh niên Việt – Nga tại Liên Bang Nga năm 2019



Đoàn đại biểu Việt Nam dâng hoa tại tượng đài Chủ tịch Hồ Chí Minh tại Mát-xcơ-va trong khuôn khổ Diễn đàn Thanh niên Việt – Nga tại Liên Bang Nga năm 2019



Đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Liên hoan Thanh niên Sinh viên Thế giới lần thứ 19 tại Sochi, Liên Bang Nga năm 2017



Đoàn đại biểu cấp cao Trung ương Đoàn - Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam thăm và làm việc tại Singapore năm 2019



Trung ương Đoàn đón đoàn Nghị sĩ trẻ Nhật Bản thăm và làm việc tại Việt Nam năm 2019



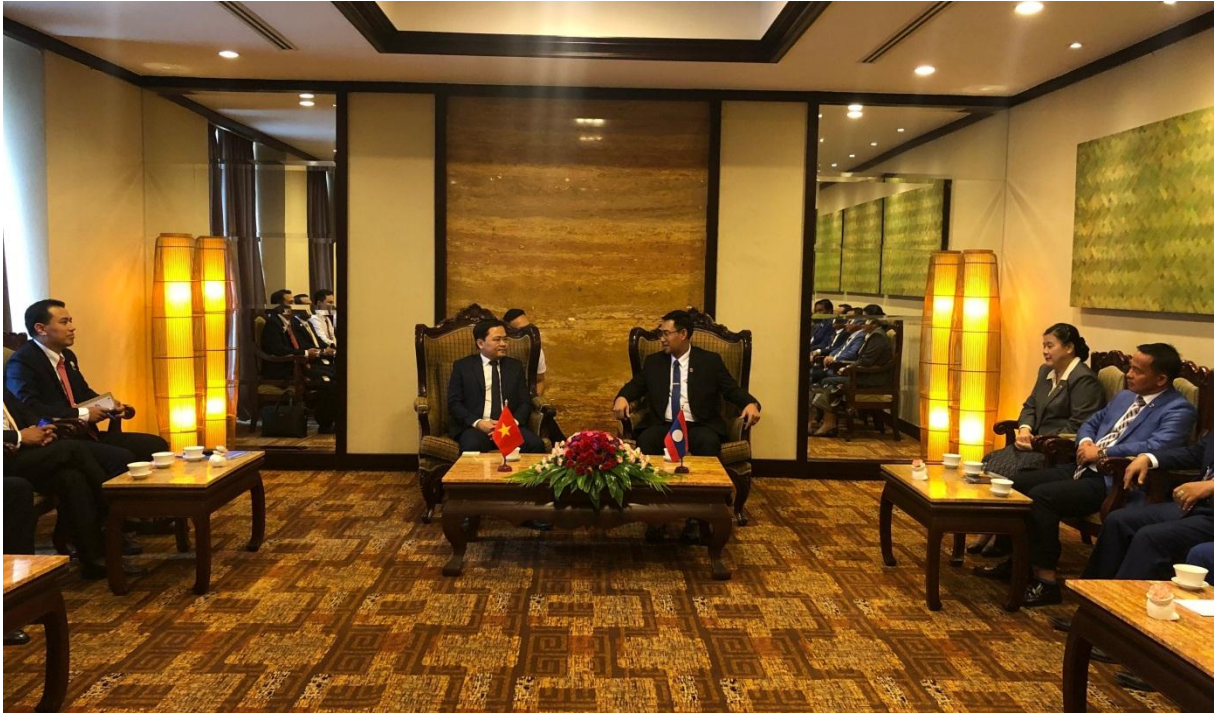
Trung ương Đoàn làm việc với Hội Sinh viên Thanh niên Việt Nam tại Tây Ban Nha nhân chuyến công tác tại Châu Âu năm 2019



Đoàn đại biểu cấp cao Trung ương Đoàn thăm và làm việc tại Châu Âu năm 2019



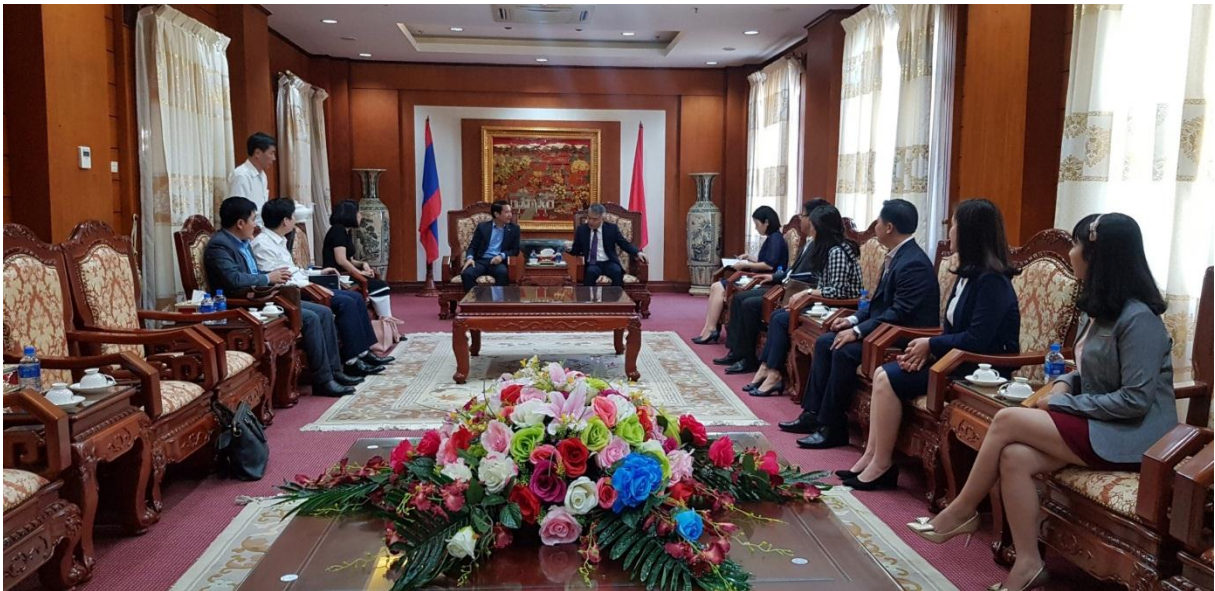
Hội nghị Bộ trưởng Thanh niên ASEAN và ASEAN+3 tại Lào năm 2019



Đồng chí Nguyễn Anh Tuấn, Bí thư thường trực Trung ương Đoàn làm việc với đồng chí Alounxay Sounalath, Bí thư BCH Trung ương Đoàn Thanh niên Nhân dân Cách mạng Lào năm 2019



Đồng chí Nguyễn Anh Tuấn, Bí thư thường trực Trung ương Đoàn chúc mừng Đoàn TNCS Lê-nin nhân kỷ niệm 100 năm Ngày thành lập Đoàn TNCS Lê-nin năm 2018



Đồng chí Nguyễn Ngọc Lương, Bí thư Trung ương Đoàn dẫn đầu đoàn công tác thăm và làm việc tại Lào năm 2018



Đồng chí Bùi Quang Huy, Bí thư Trung ương Đoàn dẫn đầu đoàn công tác tham gia Hội trại thanh niên sinh viên Việt Nam tại Châu Âu lần thứ V được tổ chức tại Hà Lan năm 2019



Cuộc gặp thể hệ trẻ Việt Nam – Cuba tại Cuba năm 2018



Đoàn đại biểu cấp cao Trung ương Đoàn TNCS Cuba viếng Chủ tịch Hồ Chí Minh trong chuyến thăm và làm việc tại Việt Nam năm 2018



Lớp bồi dưỡng nghiệp vụ do Trung ương Đoàn tổ chức cho cán bộ Đoàn Lào năm 2019



Các đội hình thanh niên tình nguyện của Việt Nam triển khai ở nước ngoài



Đoàn đại biểu Việt Nam tham dự Chương trình giao lưu hữu nghị Mekong – Lan Thương tại Thái Lan và Trung Quốc năm 2019



Trung ương Đoàn đăng cai Hội nghị Hội đồng điều hành chung Liên đoàn Thanh niên Dân chủ Thế giới năm 2014



Đoàn đại biểu Đoàn Thanh niên Đảng Xã hội Chủ nghĩa Thống nhất Venezuela năm 2019



Quang cảnh Lễ đón tàu Chương trình Tàu Thanh niên Đông Nam Á – Nhật Bản (SSEAYP) năm 2019 tại Cảng Cát Lái, TP. Hồ Chí Minh



Trại tuyển chọn đại biểu Việt Nam tham gia Chương trình SSEAYP năm 2019



Diễn đàn Doanh nhân trẻ ASEAN+3, một hoạt động hợp tác thanh niên ASEAN+ do Việt Nam khởi xướng, được tổ chức lần đầu tiên tại TP. Hồ Chí Minh năm 2015



Lễ ký thỏa thuận hợp tác doanh nhân trẻ giữa Hội Doanh nhân trẻ 2 nước Việt Nam – Lào năm 2019 tại Lào



*Đoàn đại biểu Việt Nam tham gia
Chương trình Giao lưu thiếu sinh quân với Ấn Độ năm 2019*



Đón đoàn đại biểu Hàn Quốc thăm và giao lưu tại Việt Nam năm 2019



Đoàn đại biểu Trung ương Đoàn - Ủy ban quốc gia về thanh niên Việt Nam thăm và làm việc tại Thái Lan năm 2019



Diễn đàn trí thức trẻ Việt Nam toàn cầu lần thứ III năm 2019



Trung ương Đoàn nhận cờ thi đua Tập thể dẫn đầu trong công tác đối ngoại nhân dân trên lĩnh vực hòa bình, đoàn kết, hữu nghị năm 2019



Ban Quốc tế Trung ương Đoàn kỷ niệm 65 năm Ngày truyền thống



Cuộc thi Olympic tiếng Anh dành cho cán bộ trẻ năm 2020



SỔ TAY

Công Tác Quốc Tế Thanh Niên

Nguồn: Đoàn TNCS Hồ Chí Minh, cập nhật năm 2020